Sách Giô-suê Bản Dịch 2011

Giô-sua 1:1-18

[1] Sau khi Mô-sê tôi tớ CHÚA qua đời, CHÚA phán với Giô-sua con trai của Nun, phụ tá
của Mô-sê, [2] "Mô-sê tôi tớ Ta đã qua đời. Bây giờ ngươi và toàn dân nầy hãy đứng
dậy, đi qua Sông Giô-đanh, để vào xứ Ta ban cho họ, tức dân I-sơ-ra-ên. [3] Hễ nơi nào
bàn chân các ngươi giẫm lên, Ta ban cho các ngươi, như Ta đã phán với Mô-sê. [4] Từ
miền đồng hoang và miền Li-băng cho đến tận vùng Sông Cả, tức Sông Ơ-phơ-rát, tất
cả địa phận của dân Hít-ti, cho đến Biển Lớn về phía mặt trời lặn đều sẽ trở thành lãnh
thổ của các ngươi. [5] Trọn đời ngươi, không ai có thể chống cự nổi ngươi. Như Ta đã ở
với Mô-sê thể nào, Ta cũng sẽ ở với ngươi thể ấy. Ta sẽ không lìa ngươi và không bỏ
ngươi. [6] Hãy mạnh mẽ và hãy can đảm! Vì ngươi sẽ đem dân nầy vào chiếm lấy xứ Ta
đã thề với tổ tiên của chúng để ban cho chúng. [7] Nhưng ngươi phải mạnh mẽ và phải
rất can đảm mới được. Hãy cẩn thận làm theo mọi điều trong luật pháp mà Mô-sê tôi tớ
Ta đã truyền cho ngươi. Ngươi chớ quay qua bên phải hoặc bên trái, để bất cứ nơi nào
ngươi đến, ngươi sẽ thành công. [8] Quyển sách luật pháp nầy chớ rời xa miệng ngươi.
Hãy suy gẫm nó ngày và đêm, để cẩn thận làm theo những gì đã chép trong đó, vì như
thế ngươi sẽ làm cho đường lối của ngươi được thịnh đạt, và ngươi sẽ thành công. [9]
Ta há đã chẳng truyền lịnh cho ngươi sao? Hãy mạnh mẽ và hãy can đảm! Chớ sợ hãi
và chớ nản lòng, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của ngươi, sẽ ở với ngươi bất cứ nơi nào
ngươi đi." [10] Bấy giờ Giô-sua truyền lịnh cho những người chỉ huy trong dân, [11] "Hãy
thông báo khắp cả doanh trại và truyền lịnh cho dân rằng: 'Hãy chuẩn bị lương thực, vì
ba ngày nữa anh chị em sẽ đi qua Sông Giô-đanh để vào chiếm lấy xứ mà CHÚA, Đức
Chúa Trời của anh chị em, ban cho anh chị em làm sản nghiệp.'" [12] Giô-sua cũng nói
với những người Ru-bên, những người Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se, [13] "Hãy nhớ
những lời mà Mô-sê tôi tớ CHÚA đã truyền cho anh em, 'CHÚA, Đức Chúa Trời của
anh em, đã ban cho anh em một nơi an nghỉ, và ban cho anh em xứ nầy.' [14] Vợ con anh
em và các bầy súc vật của anh em sẽ cứ ở lại trong xứ mà Mô-sê đã ban cho anh em ở
bên nầy Sông Giô-đanh, nhưng tất cả các chiến sĩ của anh em phải mang vũ khí của
mình, đi qua bên kia sông trước mặt anh em mình, để giúp họ, [15] cho đến khi CHÚA
ban cho họ được an nghỉ như anh em, tức cho đến khi họ chiếm được xứ mà CHÚA,
Đức Chúa Trời của anh em, ban cho họ. Bấy giờ anh em mới được trở về xứ mình, tức
vùng đất mà Mô-sê tôi tớ CHÚA đã ban cho anh em ở phía đông Sông Giô-đanh, và
chiếm lấy nó làm sản nghiệp." [16] Họ trả lời với Giô-sua, "Tất cả những gì ông truyền
cho chúng tôi, chúng tôi sẽ làm theo. Bất cứ nơi nào ông sai chúng tôi đi, chúng tôi sẽ
đi. [17] Như chúng tôi đã vâng lịnh Mô-sê thể nào, chúng tôi sẽ vâng lịnh ông thể ấy. Chỉ
cầu xin CHÚA, Đức Chúa Trời của ông, ở với ông, như Ngài đã ở với Mô-sê. [18] Kẻ nào
dám chống lại lịnh ông, hoặc không vâng lịnh ông ban ra sẽ bị xử tử. Chỉ mong ông
mạnh mẽ và can đảm."

Giô-sua 2:1-24

[1] Bấy giờ Giô-sua con trai của Nun sai hai người làm thám tử bí mật rời Si-tim ra đi. Ông dặn họ, "Hãy đi và dọ thám xứ, đặc biệt Thành Giê-ri-cô." Vậy họ ra đi. Họ vào nhà một kỹ nữ tên là Ra-háp và định qua đêm tại đó. [2] Người ta báo cho vua của Giê-ri-cô rằng, "Tâu bệ hạ, đêm nay có mấy người I-sơ-ra-ên đến đây để dọ thám xứ." [3] Vua của Giê-ri-cô truyền lịnh cho Ra-háp, "Hãy trao nộp ra đây những người đã đến với ngươi, tức những kẻ đã vào nhà ngươi, vì chúng đến để dọ thám cả xứ." [4] Nhưng nàng đem hai người ấy giấu đi, rồi nói, "Đúng vậy, mấy người ấy có đến với tôi, nhưng tôi không biết họ từ đâu đến. [5] Vào lúc trời sắp tối, trước khi cổng thành đóng lại, họ đã ra đi. Tôi không biết họ đã đi đâu. Hãy lập tức đuổi theo, biết đâu các ông sẽ đuổi kịp." [6] Tuy nhiên, nàng đã đem hai thám tử ấy lên sân thượng và giấu họ dưới đống cây gai mà nàng đã chất sẵn ở đó. [7] Thế là những người ấy đuổi theo các thám tử, theo con đường đi về chỗ cạn nơi người ta lội qua Sông Giô-đanh. Vừa khi những người ấy ra khỏi thành, cổng thành đóng lại. [8] Trước khi hai thám tử đặt lưng xuống nằm, nàng đi lên sân thượng gặp họ. [9] Nàng nói với họ, "Tôi biết CHÚA sẽ ban cho các ông xứ nầy. Nỗi sợ hãi về các ông đã phủ trên chúng tôi, và lòng của toàn dân trong xứ đều tan chảy vì sợ các ông. [10] Bởi chúng tôi đã nghe thể nào CHÚA đã làm cho nước của Hồng Hải trở nên cạn khô trước mặt các ông khi các ông ra khỏi Ai-cập, và những gì các ông đã làm cho hai vua của dân A-mô-ri ở bên kia Sông Giô-đanh, tức Si-hôn và Óc, hai vua đã bị các ông tiêu diệt hoàn toàn. [11] Vừa khi chúng tôi nghe thế, lòng chúng tôi tan chảy. Không ai trong chúng tôi còn chút can đảm nào để đối chọi với các ông nữa. CHÚA, Đức Chúa Trời của các ông, quả là Đức Chúa Trời ở trên trời cao kia và ở dưới đất thấp nầy. [12] Vậy bây giờ, vì tôi đã lấy nhân nghĩa đối xử với các ông, xin các ông hãy nhân danh CHÚA mà thề với tôi rằng các ông cũng sẽ lấy nhân nghĩa đối xử với nhà cha tôi. Xin ban cho tôi một dấu hiệu để xác chứng rằng [13] các ông sẽ cho cha mẹ tôi, các anh chị em tôi, và mọi người trong gia đình họ khỏi bị giết." [14] Hai người ấy trả lời nàng, "Mạng sống của chúng tôi sẽ đền cho mạng sống của những người của cô, miễn là cô không tiết lộ công việc của chúng tôi cho ai. Chúng tôi xin thề rằng chúng tôi sẽ lấy nhân nghĩa đối xử với cô khi CHÚA ban cho chúng tôi xứ nầy." [15] Sau đó, nàng lấy một sợi dây thừng và giòng hai người ấy qua cửa sổ xuống bên ngoài thành, vì nhà nàng ở phía trong lớp tường bên ngoài của thành, nên có thể nói nàng ở giữa hai lớp tường thành. [16] Nàng nói với họ, "Các ông hãy đi lên hướng đồi núi, kẻo những người đang truy lùng các ông sẽ bắt gặp các ông. Hãy trốn trên đó ba ngày, cho đến khi những người truy lùng các ông trở về, bấy giờ các ông có thể yên chí đi đường mình." [17] Hai người đó nói với nàng, "Chúng tôi sẽ không bị ràng buộc bởi lời thề cô đã bắt chúng tôi thề với cô, [18] nếu khi chúng tôi tấn công vào xứ mà cô không buộc sợi dây thừng đỏ nầy nơi của sổ mà cô đã giòng chúng tôi xuống, và nếu cô không họp mọi người thân của cô lại trong nhà cô, tức cha mẹ, anh chị em, và mọi người trong gia đình cô. [19] Nếu bất cứ ai rời khỏi nhà cô, ra ngoài đường, người ấy sẽ chịu trách nhiệm về mạng sống của mình, còn chúng tôi sẽ vô tội. Nếu bất cứ người nào đang ở trong

nhà cô lúc đó mà bị hại, máu của người ấy sẽ đổ lại trên đầu chúng tôi. [20] Còn nếu cô tiết lộ công việc của chúng tôi cho ai, chúng tôi sẽ không mắc lời thề mà cô đã buộc chúng tôi thề với cô." [21] Nàng đáp, "Xin làm như lời các ông nói. Chúng ta sẽ làm như vậy." Nàng tiễn họ đi, và họ đã ra đi. Sau đó, nàng lấy sợi dây thừng đỏ đó và cột nó vào cửa sổ. [22] Họ ra đi và đến miền đồi núi. Họ ở đó ba ngày cho đến khi những kẻ truy lùng họ đã trở về. Những kẻ truy lùng họ đã tra hỏi về họ suốt dọc đường nhưng chẳng tìm được tin tức gì. [23] Sau đó, hai thám tử đi xuống núi. Họ lội qua sông và đến trình diện Giô-sua con trai của Nun. Họ báo cáo với ông mọi việc đã xảy ra cho họ. [24] Họ nói với Giô-sua, "Quả thật, CHÚA đã ban toàn xứ nầy vào tay chúng ta, bởi lòng của toàn dân trong xứ đều tan chảy vì sợ chúng ta."

Giô-sua 3:1-17

[1] Sáng hôm sau, Giô-sua và toàn dân I-sơ-ra-ên dậy sớm; họ rời Si-tim đến Sông Giô-đanh. Họ nghỉ đêm tại đó trước khi qua sông. [2] Sau ba ngày, các vị chỉ huy đi khắp các trại, [3] và truyền lịnh cho dân rằng, "Khi anh chị em thấy các tư tế dòng Lê-vi khiêng Rương Giao Ước của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, ra đi, anh chị em hãy rời khỏi chỗ mình mà theo Rương ấy, [4] để anh chị em biết sẽ đi đường nào, vì anh chị em chưa bao giờ đi đường ấy. Tuy nhiên, anh chị em phải giữ một khoảng cách chừng một ngàn mét giữa anh chị em và Rương Giao Ước. Chớ lại gần Rương ấy." [5] Giô-sua nói với dân, "Mỗi người hãy thực hiện nghi lễ biệt riêng mình ra thánh, vì ngày mai CHÚA sẽ làm những việc lạ lùng giữa anh chị em." [6] Giô-sua cũng nói với các tư tế, "Anh em hãy khiêng Rương Giao Ước và đi trước đoàn dân." Họ bèn khiêng Rương Giao Ước và đi trước đoàn dân. [7] CHÚA phán với Giô-sua, "Hôm nay Ta sẽ làm cho ngươi được tôn trọng giữa toàn dân I-sơ-ra-ên, để họ biết rằng Ta ở với ngươi như Ta đã ở với Mô-sê. [8] Ngươi hãy truyền lịnh cho các tư tế khiêng Rương Giao Ước, 'Khi quý vị bước xuống mé nước của Sông Giô-đanh, xin hãy đứng yên dưới đó.'" [9] Giô-sua lại nói với dân I-sơ-ra-ên, "Hãy đến gần và nghe lời của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em." [10] Giô-sua nói tiếp, "Bởi điều nầy anh chị em sẽ biết rằng Đức Chúa Trời hằng sống đang ngự giữa anh chị em. Ngài sẽ đuổi các dân Ca-na-an, dân Hít-ti, dân Hi-vi, dân Pê-ri-xi, dân Ghi-ga-si, dân A-mô-ri, và dân Giê-bu-si đi khỏi trước mặt anh chị em. [11] Nầy, Rương Giao Ước của Đấng Chủ Tể hoàn cầu sắp đi qua Sông Giô-đanh trước mặt anh chị em. [12] Vậy, bây giờ hãy chọn mười hai người trong các chi tộc I-sơ-ra-ên, mỗi chi tộc một người. [13] Khi bàn chân các tư tế khiêng Rương Giao Ước của CHÚA, Đấng Chủ Tể hoàn cầu, bước vào nước của Sông Giô-đanh, nước Sông Giô-đanh từ nguồn chảy xuống sẽ dừng lại và sẽ dồn thành một khối." [14] Khi đoàn dân nhổ trại của họ để đi qua Sông Giô-đanh, các tư tế khiêng Rương Giao Ước đi trước đoàn dân. [15] Vả, bấy giờ là mùa gặt, nên mực nước Sông Giô-đanh lúc nào cũng tràn ra hai bên bờ. Nhưng khi những người khiêng Rương đến bờ Sông Giô-đanh và khi bàn chân của các

tư tế khiêng Rương vừa nhúng vào mé nước, [16] nước từ nguồn chảy xuống liền dừng lại và dồn thành một khối, dồn ngược đến Thành A-đam, tức thành kế cận, ở phía nam của Thành Xa-rê-than; còn nước chảy về hướng Biển A-ra-ba, tức Biển Chết, hoàn toàn bị đứt rời ra. Thế là đoàn dân đi qua sông, nơi đối ngang Giê-ri-cô. [17] Trong khi các tư tế khiêng Rương Giao Ước của CHÚA cứ đứng yên trên đất khô ráo ở giữa lòng Sông Giô-đanh, toàn dân I-sơ-ra-ên đi qua sông như đi trên đất khô, cho đến khi mọi người đã qua hết bên kia Sông Giô-đanh.

Giô-sua 4:1-24

[1] Khi toàn thể dân I-sơ-ra-ên đi qua Sông Giô-đanh, CHÚA phán với Giô-sua, [2] "Hãy chọn mười hai người trong dân, mỗi người đại diện một chi tộc, [3] và truyền cho họ, 'Hãy lấy mười hai hòn đá dưới lòng Sông Giô-đanh, nơi các tư tế đã đứng, vác chúng theo mình, sau đó hãy đặt chúng xuống nơi anh em sẽ hạ trại đêm nay.'" [4] Vậy Giô-sua gọi mười hai người, mỗi người từ một chi tộc I-sơ-ra-ên mà ông đã chọn sẵn. [5] Giô-sua nói với họ, "Anh em hãy qua mặt mọi người và đến trước Rương của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh em, đang ở giữa lòng Sông Giô-đanh. Mỗi người trong anh em hãy lấy một hòn đá, vác nó lên vai, mỗi hòn cho một chi tộc I-sơ-ra-ên, [6] để chúng sẽ trở thành một dấu chứng giữa anh em. Về sau, nếu con cháu của anh em có hỏi, 'Những hòn đá nầy có ý nghĩa gì?' [7] thì anh em sẽ nói cho chúng biết rằng nước Sông Giô-đanh đã bị đứt đoạn trước Rương Giao Ước của CHÚA, vì khi Rương ấy được khiêng qua Sông Giô-đanh, nước của Sông Giô-đanh đã bị đứt đoạn. Vì thế những hòn đá ấy sẽ là một chứng tích để làm kỷ niệm cho dân I-sơ-ra-ên đến muôn đời." [8] Dân I-sơ-ra-ên làm y như Giô-sua đã truyền. Họ lấy mười hai hòn đá ở giữa lòng Sông Giô-đanh, theo như số chi tộc của dân I-sơ-ra-ên, như CHÚA đã truyền cho Giô-sua. Họ vác các hòn đá ấy theo họ và đặt chúng xuống nơi họ hạ trại. [9] Giô-sua dựng một bia kỷ niệm làm bằng mười hai hòn đá lấy từ giữa lòng Sông Giô-đanh, nơi chân các tư tế khiêng Rương Giao Ước đã đứng. Bia kỷ niệm làm bằng các hòn đá ấy vẫn còn đó cho đến ngày nay. [10] Các tư tế khiêng Rương cứ đứng giữa lòng Sông Giô-đanh cho đến khi mọi việc CHÚA truyền cho Giô-sua nói cho dân đã được thực hiện, theo như mọi điều Mô-sê đã truyền cho Giô-sua. Dân chúng vội vàng qua sông. [11] Vừa khi mọi người đã qua sông, Rương Giao Ước của CHÚA do các tư tế khiêng tiến lên phía trước, dẫn đầu đoàn dân. [12] Người Ru-bên, người Gát, và nửa chi tộc Ma-na-se đều mang vũ khí của họ đi trước đoàn dân qua sông, như Mô-sê đã truyền cho họ. [13] Có chừng bốn mươi ngàn người của họ trang bị vũ khí sẵn sàng ra trận đi qua trước thánh nhan của CHÚA và tiến vào Đồng Bằng Giê-ri-cô dàn trận. [14] Ngày hôm đó CHÚA đã làm cho Giô-sua được cao trọng trước mắt toàn dân I-sơ-ra-ên. Họ kính sợ ông như đã kính sợ Mô-sê trọn những ngày của đời ông ấy. [15] CHÚA phán với Giô-sua, [16] "Hãy truyền cho các tư tế khiêng Rương Giao Ước lên khỏi Sông Giô-đanh." [17] Vậy Giô-sua truyền cho các tư tế, "Hãy

lên khỏi Sông Giô-đanh." [18] Các tư tế khiêng Rương Giao Ước của CHÚA bèn lên khỏi lòng Sông Giô-đanh. Khi bàn chân của các tư tế vừa đặt trên đất khô, nước của Sông Giô-đanh chảy đầy lại và tràn ra hai bên bờ như trước. [19] Dân chúng lên khỏi Sông Giô-đanh vào ngày mười tháng Giêng và đóng trại tại Ghinh-ganh, một nơi ở biên giới phía đông trong lãnh thổ trực thuộc Thành Giê-ri-cô. [20] Mười hai hòn đá đã lấy lên từ lòng Sông Giô-đanh được Giô-sua cho làm thành một bia kỷ niệm và dựng lên tại Ghinh-ganh. [21] Ông dặn họ, "Nếu mai này con cháu anh chị em có hỏi những bậc làm cha mẹ, 'Những hòn đá nầy có ý nghĩa gì?' [22] thì anh chị em hãy bảo con cháu mình biết rằng, 'Dân I-sơ-ra-ên đã đi qua Sông Giô-đanh tại chỗ nầy như đi trên đất khô.' [23] Vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã làm cho nước Sông Giô-đanh cạn khô cho anh chị em cho đến khi anh chị em đã đi qua bờ bên kia, giống như CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã làm cho chúng ta tại Hồng Hải, khi Ngài làm cho nó cạn khô cho đến khi tất cả chúng ta đã qua bờ bên kia vậy, [24] để thiên hạ trong khắp thế gian biết rằng tay CHÚA thật là đại năng, hầu anh chị em sẽ kính sợ CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, mãi mãi."

Giô-sua 5:1-15

[1] Khi tất cả các vua của dân A-mô-ri ở phía tây Sông Giô-đanh và tất cả các vua của dân Ca-na-an ở dọc miền duyên hải nghe rằng CHÚA đã làm cho nước Sông Giô-đanh cạn khô, để dân I-sơ-ra-ên đi qua bờ bên kia cho đến khi họ đi qua hết, lòng họ tan chảy, và họ chẳng còn tinh thần đâu nữa để đối phó với dân I-sơ-ra-ên. [2] Lúc đó CHÚA phán với Giô-sua, "Hãy chuẩn bị những dao bằng đá lửa để cắt bì cho dân I-sơ-ra-ên đợt nhì." [3] Vậy Giô-sua làm những dao bằng đá lửa và cắt bì cho dân I-sơ-ra-ên tại Ghi-bê-át Ha A-ra-lốt. [4] Đây là lý do tại sao Giô-sua bảo họ phải làm phép cắt bì: Tất cả người nam ra khỏi Ai-cập, tức tất cả các chiến sĩ, đều đã qua đời dọc đường trong cuộc hành trình xuyên qua đồng hoang sau khi họ ra khỏi Ai-cập. [5] Số là tất cả người nam ấy đều đã được cắt bì, nhưng tất cả người nam sinh ra trong đồng hoang sau khi họ rời Ai-cập thì chưa được cắt bì. [6] Dân I-sơ-ra-ên đã đi lòng vòng trong đồng hoang bốn mươi năm, cho đến khi tất cả người nam ở tuổi quân dịch lúc ra khỏi Ai-cập đều qua đời, vì họ không vâng lời CHÚA. Đó là những người mà CHÚA đã thề rằng Ngài sẽ không cho họ thấy đất hứa mà Ngài đã thề với tổ tiên họ để ban cho họ, một xứ đượm sữa và mật. [7] Vì thế Ngài đã dấy lên các con trai của họ để thay thế họ. Những con trai đó là những người Giô-sua bảo phải làm phép cắt bì, vì họ chưa được cắt bì ở dọc đường. [8] Sau khi tất cả người nam trong dân được cắt bì, họ cứ ở yên trong lều của họ trong doanh trại cho đến khi được lành. [9] Bấy giờ, CHÚA phán với Giô-sua, "Hôm nay Ta đã cất bỏ nỗi sỉ nhục về việc làm nô lệ tại Ai-cập khỏi các ngươi." Vì thế, nơi đó được gọi là Ghinh-ganh cho đến ngày nay. [10] Trong khi dân I-sơ-ra-ên đóng trại tại Ghinh-ganh, vào ngày mười bốn của tháng đó, lúc chạng vạng tối họ cử hành Lễ Vượt Qua trong Đồng Bằng

Giê-ri-cô. [11] Ngày hôm sau của ngày Lễ Vượt Qua, chính ngày đó, họ ăn hoa màu của xứ, gồm bánh không men và gạo rang. [12] Man-na ngừng rơi ngay sau ngày họ ăn hoa màu của xứ, và dân I-sơ-ra-ên không có man-na nữa. Năm đó họ ăn hoa màu trong xứ Ca-na-an. [13] Một ngày kia, khi Giô-sua đang ở một nơi gần Thành Giê-ri-cô, ông ngước mắt lên nhìn, và kìa, một người đàn ông, tay cầm gươm trần, đứng đối diện với ông. Ông lại gần người ấy và nói, "Ông là người của chúng tôi hay là người của quân thù chúng tôi?" [14] Người ấy đáp, "Ta không thuộc về phe nào, nhưng Ta đến với tư cách là Thống Soái đạo quân của CHÚA." Nghe thế Giô-sua liền sấp mặt xuống đất và phủ phục. Ông thưa với đấng đó, "Chúa muốn dạy bảo tôi tớ Ngài điều gì?" [15] Vị Thống Soái đạo quân của CHÚA đáp, "Hãy cởi giày của ngươi ra, vì nơi ngươi đứng là thánh." Giô-sua liền làm như vậy.

Giô-sua 6:1-27

[1] Khi ấy Thành Giê-ri-cô đã đóng chặt cổng vì cớ dân I-sơ-ra-ên; không ai có thể đi ra hay đi vào. [2] Bấy giờ CHÚA phán với Giô-sua, "Này, Ta ban Giê-ri-cô vào tay ngươi, kể cả vua của nó và tất cả các chiến sĩ dũng mãnh của nó. [3] Các ngươi, tất cả các chiến sĩ, hãy đi vòng quanh thành một vòng. Hãy làm như vậy sáu ngày. [4] Bảy tư tế cầm bảy kèn bằng sừng chiên sẽ đi trước Rương. Ngày thứ bảy các ngươi sẽ đi vòng quanh thành bảy vòng và các tư tế sẽ thổi kèn. [5] Khi các ngươi nghe họ thổi một tiếng kèn lớn và dài, bấy giờ toàn dân hãy la lên thật lớn, tường thành sẽ đổ xuống, và mỗi người trong dân sẽ xông vào thành ngay trước mặt mình." [6] Vậy Giô-sua con của Nun gọi các tư tế đến và nói với họ, "Xin quý vị hãy khiêng Rương Giao Ước ra đi, và hãy chọn bảy vị tư tế cầm bảy kèn bằng sừng chiên đi trước Rương của CHÚA." [7] Ông nói với dân, "Hãy tiến bước và đi quanh thành. Các chiến sĩ hãy lần lượt đi qua trước Rương của CHÚA." [8] Theo như lịnh của Giô-sua truyền cho dân, bảy tư tế cầm bảy kèn bằng sừng chiên vừa đi vừa thổi kèn trước thánh nhan CHÚA, còn Rương Giao Ước của CHÚA đi kế sau. [9] Một đạo quân tiên phong đi trước bảy vị tư tế thổi kèn ấy, và một đạo quân hậu vệ đi sau Rương, trong khi bảy vị tư tế vừa đi vừa thổi kèn. [10] Nhưng đối với toàn dân, Giô-sua ban lịnh nầy, "Anh em không được la hét, không được để cho ai nghe tiếng mình, và không được nói một lời nào, cho đến ngày tôi bảo anh em la lên. Bấy giờ anh em hãy la lên." [11] Vậy Rương của CHÚA đi vòng quanh thành một vòng, rồi họ trở về doanh trại và nghỉ đêm trong doanh trại. [12] Sáng hôm sau Giô-sua dậy sớm; các tư tế khiêng Rương của CHÚA. [13] Bảy tư tế cầm kèn bằng sừng chiên đi trước Rương của CHÚA; họ vừa đi vừa thổi kèn. Đạo quân tiên phong đi trước họ, đạo quân hậu vệ đi sau Rương, và bảy tư tế vừa đi vừa thổi kèn. [14] Ngày thứ nhì, họ đi vòng quanh thành một lần rồi trở về doanh trại. Họ cứ làm như vậy sáu ngày. [15] Ngày thứ bảy họ dậy sớm, lúc bình minh, họ đi vòng quanh thành bảy lần, cũng một cách thức như vậy. Chỉ ngày hôm đó họ đi quanh thành bảy lần. [16] Cuối lần thứ bảy, trong khi các tư tế thổi kèn, Giô-sua truyền cho dân, "Hãy la lên! Vì CHÚA ban thành nầy cho anh em. [17] Thành và những gì trong thành sẽ bị tận diệt để dâng lên CHÚA. Chỉ kỹ nữ Ra-háp và

mọi người ở với nàng trong nhà nàng sẽ được sống, bởi vì nàng đã giấu các sứ giả chúng ta sai đi. [18] Còn anh em, hãy giữ mình khỏi những vật đã định phải bị tiêu diệt. Anh em chớ tham muốn mà lấy bất cứ vật gì đã định phải bị tiêu diệt ấy, kẻo anh em sẽ làm cho doanh trại của I-sơ-ra-ên trở thành đối tượng phải bị tiêu diệt, và như vậy anh em sẽ gây họa cho doanh trại. [19] Nhưng tất cả bạc, vàng, và những vật bằng đồng hoặc bằng sắt thì phải biệt riêng ra thánh cho CHÚA. Chúng sẽ được đem vào kho của CHÚA." [20] Bấy giờ dân la to giữa tiếng kèn thổi lên vang lừng. Vừa khi dân nghe tiếng kèn thổi vang, họ la lên một tiếng lớn, tường thành liền đổ xuống. Thế là ai nấy cứ nhắm ngay trước mặt mình mà xông vào thành và chiếm lấy. [21] Họ dùng lưỡi gươm tiêu diệt mọi vật trong thành: đàn ông và đàn bà, người già và con trẻ, luôn cả bò, chiên, và lừa. [22] Giô-sua nói với hai người đã được sai làm quân do thám xứ, "Hãy vào nhà của người kỹ nữ, đem nàng và mọi người trong nhà nàng ra, y như anh em đã thề với nàng." [23] Vậy hai chàng trẻ tuổi đã được sai đi do thám vào và đem Ra-háp ra, cùng với cha, mẹ, các anh chị em của nàng, và tất cả những ai thuộc về nàng; hai người ấy đem tất cả thân nhân của nàng ra và để họ ở bên ngoài doanh trại của I-sơ-ra-ên. [24] Họ phóng hỏa đốt thành và mọi vật trong đó; chỉ bạc, vàng, và những vật bằng đồng hoặc bằng sắt thì họ đem vào kho của nhà CHÚA. [25] Nhưng kỹ nữ Ra-háp cùng với gia đình nàng và mọi người thuộc về nàng thì Giô-sua chừa lại. Gia đình nàng đã sống giữa dân I-sơ-ra-ên từ thuở đó. Ấy là vì nàng đã giấu các sứ giả do Giô-sua sai đi do thám Giê-ri-cô. [26] Lúc ấy Giô-sua đã cất lời nguyền rủa rằng, "Thật đáng rủa thay cho kẻ trỗi dậy trước mặt CHÚA để xây dựng lại Thành Giê-ri-cô nầy. Khi nó xây nền của thành, con đầu lòng của nó sẽ chết; Khi nó xây cổng của thành, con út của nó sẽ chết." [27] CHÚA ở với Giô-sua, và danh tiếng ông được vang ra khắp xứ.

Giô-sua 7:1-26

[1] Tuy nhiên, dân I-sơ-ra-ên đã bất trung trong việc biệt riêng ra những vật thánh. Số là A-can con trai Cạt-mi, cháu của Xáp-đi, chắt của Xê-ra, thuộc chi tộc Giu-đa, đã lấy riêng cho ông một số đồ đáng lý phải biệt riêng ra thánh. Vì thế cơn giận của CHÚA đã nổi lên nghịch lại dân I-sơ-ra-ên. [2] Giô-sua sai người từ Giê-ri-cô đến Thành Ai, gần Bết A-vên, phía đông của Bê-tên, và dặn rằng, "Hãy đi lên và do thám xứ." Những người ấy đi lên và do thám Thành Ai. [3] Sau đó họ trở về với Giô-sua và báo cáo với ông, "Chúng ta không cần phải sai cả dân đi lên; chỉ cần hai ngàn đến ba ngàn người lên tấn công Thành Ai là đủ rồi, vì dân thành ấy quá ít. Xin đừng để cả đại quân phải vất vả đi lên đó." [4] Vậy có chừng ba ngàn người đi lên đó, nhưng họ đã bỏ chạy trước mặt dân Thành Ai. [5] Dân Thành Ai giết khoảng ba mươi sáu người của họ. Chúng rượt đuổi họ từ cổng thành cho đến Sê-ba-rim và đánh giết họ khi họ chạy xuống dốc. Lòng dân tan chảy ra như nước. [6] Bấy giờ Giô-sua xé rách áo ông và sấp mặt xuống đất trước Rương Giao Ước của CHÚA cho đến chiều tối. Ông và các trưởng lão của I-sơ-ra-ên

đều làm vậy; họ lấy bụi đất bỏ trên đầu họ. [7] Giô-sua nói, "Than ôi! Lạy CHÚA Hằng Hữu! Tại sao Ngài đem dân nầy qua Sông Giô-đanh để phó chúng con vào tay dân A-mô-ri, hầu chúng tiêu diệt chúng con? Chúng con chấp nhận định cư ở bên kia Sông Giô-đanh kia mà! [8] Ôi lạy Chúa, con phải biết nói gì bây giờ, khi I-sơ-ra-ên đã quay lưng bỏ chạy trước mặt quân thù? [9] Các dân Ca-na-an và mọi dân sống trong xứ nầy sẽ nghe tin đó, rồi chúng sẽ bao vây chúng con, tiêu diệt chúng con, và xóa tên chúng con khỏi mặt đất. Bấy giờ Ngài sẽ làm gì cho danh vĩ đại của Ngài?" [10] CHÚA phán với Giô-sua, "Hãy đứng dậy! Tại sao ngươi sấp mặt xuống đất? [11] I-sơ-ra-ên đã phạm tội. Chúng đã vi phạm giao ước Ta đã truyền cho chúng. Chúng đã lấy một số đồ bị biệt riêng ra để bị diệt. Chúng đã lấy trộm và hành động gian dối. Chúng đã lấy những thứ đó và cất giấu giữa các đồ riêng của chúng. [12] Vì thế I-sơ-ra-ên không thể đứng nổi trước mặt quân thù. Chúng phải xây lưng bỏ chạy trước mặt quân thù của chúng, vì chúng đã tự làm cho mình thành một đối tượng bị biệt riêng ra để bị diệt. Ta sẽ không ở với các ngươi nữa, trừ phi các ngươi cất bỏ những gì bị biệt riêng ra để bị diệt khỏi giữa các ngươi. [13] Hãy xúc tiến việc làm cho dân nên thánh và bảo chúng, 'Hãy làm cho mình nên thánh cho ngày mai, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên phán rằng, "Hỡi I-sơ-ra-ên! Có những vật đã bị biệt riêng ra để bị diệt ở giữa các ngươi. Các ngươi sẽ không thể nào đứng nổi trước mặt quân thù nếu không cất khỏi các ngươi những gì đã bị biệt riêng ra để bị diệt đó." [14] Vì thế, sáng mai các ngươi hãy đến trình diện từng chi tộc một. Chi tộc nào CHÚA chỉ ra sẽ đến trình diện từng gia tộc. Gia tộc nào CHÚA chỉ ra sẽ đến trình diện từng gia đình. Gia đình nào CHÚA chỉ ra sẽ đến trình diện từng người. [15] Người nào bị tìm thấy là đã lấy những gì bị biệt riêng ra để bị tiêu diệt sẽ bị thiêu trong lửa, cùng với tất cả những gì người ấy có, vì người ấy đã vi phạm giao ước của CHÚA và đã làm một điều ô nhục trong I-sơ-ra-ên.'" [16] Vậy sáng hôm sau Giô-sua dậy sớm và đem I-sơ-ra-ên đến gần để trình diện từng chi tộc một, và chi tộc Giu-đa bị chỉ ra. [17] Ông đem từng gia tộc của Giu-đa đến gần để trình diện, và gia tộc của Xê-ra bị chỉ ra. Ông đem từng gia đình trong gia tộc Xê-ra đến gần, và gia đình của Xáp-đi bị chỉ ra. [18] Ông đem từng người một trong gia đình Xáp-đi đến gần, và A-can của trai của Cạt-mi, cháu của Xáp-đi, chắt của Xê-ra, thuộc chi tộc Giu-đa bị chỉ ra. [19] Bấy giờ Giô-sua nói với A-can, "Hỡi ông, tôi xin ông hãy dâng vinh hiển lên CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, và xưng ra tội lỗi của ông đối với Ngài. Bây giờ ông hãy nói cho tôi biết ông đã làm gì; đừng giấu tôi chi cả." [20] A-can trả lời với Giô-sua, "Quả thật là tôi đã phạm tội với CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên. Đây là những gì tôi đã làm: [21] Khi tôi thấy trong các chiến lợi phẩm có một áo choàng đẹp sản xuất ở Sin-a, hai ký bạc, và một thỏi vàng hơn nửa ký, tôi sinh lòng tham và đã lấy chúng. Này, chúng đang được chôn giấu dưới đất, ở giữa lều của tôi, và số bạc nằm bên dưới." [22] Giô-sua sai người đi; họ liền chạy đến lều của ông ấy, và kìa, những món đó được chôn giấu ở giữa lều của ông ấy với số bạc nằm bên dưới. [23] Họ lấy những món đó ra khỏi lều, đem chúng đến cho Giô-sua và toàn dân I-sơ-ra-ên; rồi họ bày chúng ra trước thánh nhan CHÚA. [24] Bấy giờ, Giô-sua và cả I-sơ-ra-ên bắt A-can con trai Xê-ra, cùng với bạc, áo choàng,

thỏi vàng, các con trai và các con gái của ông, các bò, lừa, chiên, lều của ông, và mọi vật ông có, rồi họ đem chúng xuống Thung Lũng A-cơ. [25] Giô-sua nói, "Tại sao ông gây rắc rối cho chúng tôi? Hôm nay CHÚA sẽ đem rắc rối đến với ông." Rồi toàn dân I-sơ-ra-ên ném đá ông ấy. Họ thiêu xác những người ấy, sau khi đã ném đá những người ấy chết. [26] Họ chất trên xác ông một đống đá lớn; đống đá ấy vẫn còn đến ngày nay. Bấy giờ cơn giận của CHÚA nguôi đi. Vì thế người ta gọi nơi đó là Thung Lũng Gây Rắc Rối cho đến ngày nay.

Giô-sua 8:1-35

[1] Bấy giờ CHÚA phán với Giô-sua, "Chớ sợ và chớ kinh hãi. Hãy đem tất cả chiến sĩ đi với ngươi và bây giờ hãy tấn công Thành Ai. Này, Ta phó vua của Thành Ai với dân của nó, thành của nó, và xứ sở của nó vào tay ngươi. [2] Ngươi sẽ đối xử với Thành Ai và vua của nó như ngươi đã đối xử với Thành Giê-ri-cô và vua của nó. Nhưng của cải của nó và súc vật của nó thì các ngươi có thể lấy làm chiến lợi phẩm cho mình. Hãy đặt quân mai phục ở phía sau thành để tập kích nó." [3] Vậy Giô-sua và tất cả chiến sĩ tiến lên vây đánh Thành Ai. Giô-sua chọn ba mươi ngàn chiến sĩ và ban đêm sai họ ra đi [4] với lệnh rằng, "Anh em hãy mai phục phía sau thành. Chớ mai phục cách thành quá xa, và tất cả anh em phải đề cao cảnh giác. [5] Tôi và tất cả những người theo tôi sẽ tấn công mặt trước của thành. Khi chúng xông ra đánh chúng tôi như lần trước, chúng tôi sẽ rút chạy trước mặt chúng. [6] Chúng sẽ đuổi theo chúng tôi cho đến khi chúng tôi dụ chúng ra xa khỏi thành, vì chúng sẽ bảo, 'Chúng bỏ chạy trước mặt chúng ta như lần trước.' Khi chúng tôi bỏ chạy trước mặt chúng, [7] anh em hãy trỗi dậy khỏi vị trí mình đã mai phục và xông vào chiếm lấy thành, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ trao nó vào tay anh em. [8] Khi anh em đã chiếm được thành rồi, anh em hãy nổi lửa đốt thành. Hãy làm y như CHÚA đã truyền. Này, tôi đã ban lịnh cho anh em rồi đó." [9] Vậy Giô-sua sai họ đi và họ đã đi đến nơi họ mai phục. Họ nằm chờ để tập kích ở khoảng giữa Bê-tên và Ai, tức về hướng tây của Ai; nhưng Giô-sua thì ở lại với đại quân. [10] Sáng hôm sau, Giô-sua dậy sớm, duyệt binh, rồi cùng với các trưởng lão của I-sơ-ra-ên tiến tới trước mặt quân Thành Ai. [11] Tất cả những chiến sĩ đi với ông xông lên, tiến gần thành, và hạ trại vào phía bắc của thành; có một khe núi phân cách họ và Ai. [12] Ông chọn chừng năm ngàn quân và đặt họ phục kích ở giữa Bê-tên và Ai, tức về hướng tây của thành. [13] Vậy họ bố trí các đội quân đâu vào đó: đại quân vẫn hạ trại dàn trận ở phía bắc của thành, và hậu quân mai phục ở phía tây của thành, còn Giô-sua đêm đó thì ở trong thung lũng. [14] Khi vua của Thành Ai thấy vậy, ông và toàn thể dân của ông, tức các dân cư trong thành, vội vàng thức dậy sớm, sáng ngày kéo ra dàn trận để đối phó với I-sơ-ra-ên ở bãi chiến trường. Ông dàn quân quay mặt về hướng A-ra-ba, nhưng ông không biết rằng có quân mai phục đang chờ tấn công ông ở phía sau thành. [15] Giô-sua và toàn quân I-sơ-ra-ên giả vờ bị đánh bại trước mặt chúng và kéo nhau

chạy trốn về hướng đồng hoang. [16] Bấy giờ những người trong Thành Ai kêu nhau ra truy kích họ. Chúng càng đuổi theo Giô-sua bao nhiêu, chúng càng bị dụ ra xa khỏi thành bấy nhiều. [17] Không một người nam nào ở Ai hay Bê-tên mà không đi ra truy kích I-sơ-ra-ên. Chúng cứ để cho thành bỏ ngỏ mà đuổi theo I-sơ-ra-ên. [18] Bấy giờ CHÚA phán với Giô-sua, "Hãy vung gươm ngươi đang cầm trong tay ra và chĩa về hướng Ai, vì Ta sẽ ban nó cho ngươi." Giô-sua liền đưa tay ra và chĩa mũi gươm về hướng thành. [19] Vừa khi Giô-sua đưa tay ra, đội quân nằm mai phục liền đứng dậy và xông ra khỏi chỗ. Họ chạy vào thành, chiếm lấy thành, và lập tức phóng hỏa thành. [20] Khi người Ai nhìn lại và thấy trong thành khói bốc lên ngập trời, chúng không còn sức lực để chạy trốn về hướng nầy hay hướng nọ nữa, vì những người đã chạy trốn về hướng đồng hoang bây giờ quay ngược trở lại đánh giết những kẻ đang truy kích họ. [21] Khi Giô-sua và toàn thể I-sơ-ra-ên thấy rằng quân mai phục đã chiếm được thành và khói thành bị cháy đang cuộn bay lên trời, họ bèn quay lại và đánh giết người của Thành Ai. [22] Quân đã chiếm thành bấy giờ cũng trở ra đánh giết chúng, thế là chúng bị quân I-sơ-ra-ên hai mặt giáp công; xoay qua bên nầy chúng gặp quân thù, xoay qua bên kia chúng cũng gặp quân thù. Quân I-sơ-ra-ên đánh giết chúng cho đến khi không còn một người nào sống sót hay trốn thoát. [23] Chỉ riêng vua của Ai là bị bắt sống và bị dẫn đến Giô-sua. [24] Sau khi quân I-sơ-ra-ên đã giết tất cả dân cư của Thành Ai ngoài đồng trống, nơi chúng đã truy kích họ, sau khi tất cả chúng bị lưỡi gươm giết cho đến người cuối cùng, toàn quân I-sơ-ra-ên quay trở về Thành Ai và dùng gươm đánh giết những kẻ còn lại trong thành. [25] Tổng số người đã ngã chết ngày hôm đó, cả nam lẫn nữ, là mười hai ngàn người. Tất cả đều là dân Thành Ai. [26] Giô-sua đã không rút tay ông lại; cánh tay ông cầm gươm vung ra, cho đến khi họ hoàn toàn tiêu diệt tất cả dân cư của Thành Ai. [27] Dân I-sơ-ra-ên lấy các súc vật và của cải trong thành làm chiến lợi phẩm, theo như lệnh CHÚA đã truyền cho Giô-sua. [28] Vậy Giô-sua cho phóng hỏa thiêu rụi Thành Ai, và biến nó thành một đống tro tàn vĩnh viễn, như đã có ngày nay. [29] Ông cho treo cổ vua của Ai trên cây cho đến chiều tối. Lúc mặt trời sắp lặn, Giô-sua ra lịnh gỡ thây vua ấy xuống khỏi cây, quăng nơi cổng thành, và người ta đã chất trên thây đó một đống đá; đống đá ấy vẫn còn đó cho đến ngày nay. [30] Sau đó, Giô-sua cho xây trên Núi Ê-banh một bàn thờ để thờ phượng CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, [31] như Mô-sê tôi tớ của CHÚA đã truyền cho dân I-sơ-ra-ên theo như đã chép trong sách luật pháp của Mô-sê rằng, "một bàn thờ làm bằng những hòn đá nguyên khối, những hòn đá không bị đục đẽo bằng những vật dụng bằng sắt," rồi họ dâng lên CHÚA những của lễ thiêu và những của lễ cầu an trên bàn thờ đó. [32] Tại đó, Giô-sua khắc trên các phiến đá bản sao luật pháp của Mô-sê mà ông ấy đã viết trước mặt dân I-sơ-ra-ên. [33] Sau đó toàn thể I-sơ-ra-ên, tức các vị trưởng lão, các vị chỉ huy, và các quan xét của họ đứng hai bên Rương, đối diện với các tư tế dòng Lê-vi đang khiêng Rương Giao Ước của CHÚA, cùng các kiều dân và các công dân; một nửa đứng trước Núi Ghê-ri-xim và một nửa đứng trước Núi Ê-banh, y như Mô-sê tôi tớ của CHÚA đã truyền trước kia, để chúc phước cho dân I-sơ-ra-ên. [34] Kế đến ông đọc cho họ nghe mọi lời trong luật pháp,

những lời chúc phước và những lời nguyền rủa, theo như mọi điều đã chép trong sách luật pháp. 35 Không có lời nào Mô-sê đã truyền mà Giô-sua không đọc trước toàn thể hội chúng I-sơ-ra-ên, kể cả các phụ nữ, các trẻ em, và các kiều dân sống ở giữa họ.

Giô-sua 9:1-27

1 Bấy giờ, khi tất cả các vua ở phía tây Sông Giô-đanh, tức trong các miền cao nguyên hoặc miền đồng bằng hoặc dọc miền duyên hải của Biển Lớn chạy dài cho đến Li-băng, tức các vua của các dân Hít-ti, dân A-mô-ri, dân Ca-na-an, dân Pê-ri-xi, dân Hi-vi, và dân Giê-bu-si, nghe như thế, 2 họ họp nhau lại để một lòng chiến đấu chống lại Giô-sua và dân I-sơ-ra-ên. 3 Nhưng khi dân Thành Ghi-bê-ôn nghe báo những gì Giô-sua đã làm cho Giê-ri-cô và Ai, 4 họ thực hiện một xảo kế bằng cách sai người làm sứ giả mang lương thực ra đi. Họ lấy những bao đựng đồ thật cũ mòn máng lên lưng lừa, dùng những bầu da rượu cũ rích và lủng rách được vá lại, 5 mang những đôi giày mòn đế đứt quai được khâu lại, và mặc những bộ đồ cũ mèm; còn tất cả thực phẩm mang theo đều khô cứng và mốc meo. 6 Họ đến xin gặp Giô-sua ở doanh trại đóng tại Ghinh-ganh và nói với ông cùng dân I-sơ-ra-ên, "Chúng tôi từ một nước xa xôi đến đây để xin các ông lập một hòa ước với chúng tôi." 7 Nhưng người I-sơ-ra-ên nói với người Hi-vi, "Biết đâu các ông đang ở gần chúng tôi, làm sao chúng tôi lập hòa ước với các ông được?" 8 Họ đáp với Giô-sua, "Chúng tôi là những tôi tớ của ông." Giô-sua hỏi họ, "Các ông là ai? Và các ông từ đâu đến?" 9 Họ đáp với Giô-sua, "Các tôi tớ của ông đến từ một nước rất xa, vì chúng tôi có nghe đến danh CHÚA, Đức Chúa Trời của ông. Chúng tôi đã được nghe báo về Ngài và được biết tất cả những gì Ngài đã làm tại Ai-cập, 10 tất cả những gì Ngài đã làm cho hai vua của người A-mô-ri bên kia Sông Giô-đanh, tức cho Si-hôn vua của Hếch-bôn và Óc vua của Ba-san trị vì tại Ách-ta-rốt. 11 Vì thế, các trưởng lão của chúng tôi và toàn thể dân trong nước chúng tôi đã bảo chúng tôi, 'Hãy lấy lương thực đi đường đến gặp họ và nói với họ, "Chúng tôi là những tôi tớ của các ông; bây giờ xin kết ước sống hòa bình với chúng tôi."' 12 Đây là bánh chúng tôi đã lấy trong nhà đem theo ăn dọc đường để đến với các ông. Ngày chúng tôi ra đi chúng vẫn còn nóng hổi mà bây giờ, xin xem đây, chúng đã khô cứng và mốc meo. 13 Các bầu rượu nầy vẫn còn mới khi chúng tôi đổ đầy rượu, thế mà bây giờ chúng đã rách tả tơi. Còn quần áo và giày dép của chúng tôi bây giờ đều đã cũ mòn, vì đường sá quá xa xôi." 14 Vậy những người ấy ký hiệp ước với họ mà không cầu hỏi ý CHÚA. 15 Giô-sua kết ước sống hòa bình với họ, lập giao ước bảo toàn tính mạng của họ; những người lãnh đạo của hội chúng cũng lập lời thề với họ. 16 Nhưng chỉ ba ngày sau khi kết ước với họ, dân I-sơ-ra-ên biết rõ rằng đó là những người láng giềng đang sống gần họ. 17 Vậy người I-sơ-ra-ên tiến quân đến các thành của họ, và ngày thứ ba thì tới nơi. Lúc ấy các thành của họ là Ghi-bê-ôn, Kê-phi-ra, Bê-e-rốt, và Ki-ri-át Giê-a-rim. 18 Tuy nhiên dân I-sơ-ra-ên không tấn công các thành ấy, vì những người lãnh đạo của hội chúng đã

nhân danh CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, mà thề với họ rồi. Bấy giờ toàn thể hội chúng lầm bầm nghịch lại những người lãnh đạo. [19] Nhưng tất cả những người lãnh đạo nói với hội chúng, "Chúng tôi đã lỡ nhân danh CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, mà thề với họ rồi, nên bây giờ chúng ta không được đụng tới họ. [20] Đây là điều chúng ta phải làm đối với họ: Chúng ta phải để cho họ sống, hầu cơn thịnh nộ sẽ không giáng xuống trên chúng ta, bởi vì lời thề chúng tôi đã thề với họ." [21] Rồi những người lãnh đạo nói tiếp, "Hãy để cho họ sống, nhưng phải bắt họ chặt củi và gánh nước cho toàn thể hội chúng." Đó là những điều các nhà lãnh đạo đã nói với họ. [22] Giô-sua gọi họ đến và nói, "Tại sao các người lừa gạt chúng tôi rằng, 'Chúng tôi ở rất xa các ông,' mà kỳ thật các người đang ở bên cạnh chúng tôi? [23] Vậy bây giờ các người phải bị nguyền rủa. Không ai trong các người sẽ làm người tự do nữa. Tất cả đều sẽ mãi mãi làm nô lệ; các người sẽ làm những kẻ chặt củi và gánh nước cho nhà Đức Chúa Trời." [24] Họ trả lời Giô-sua, "Bởi vì người ta đã nói rõ với các tôi tớ của ông rằng CHÚA, Đức Chúa Trời của ông, đã truyền lịnh cho Mô-sê tôi tớ Ngài phải ban cho các ông tất cả xứ nầy, và các ông phải tiêu diệt tất cả dân cư trong xứ trước mắt mình. Vì thế, chúng tôi vô cùng lo sợ cho tính mạng của mình. Vì sợ các ông nên buộc lòng chúng tôi phải làm như vậy. [25] Bây giờ chúng tôi đang ở trong tay ông. Ông muốn đối xử với chúng tôi cách nào mà ông thấy là tốt và đúng, thì xin ông cứ làm." [26] Đây là điều ông đã làm cho họ: ông cứu họ khỏi tay dân I-sơ-ra-ên, và người I-sơ-ra-ên đã tha chết cho họ. [27] Nhưng cũng trong ngày ấy Giô-sua bắt họ phải chặt củi và gánh nước cho hội chúng và cho bàn thờ của CHÚA. Sự phục dịch ấy vẫn tiếp tục ở nơi Ngài chọn cho đến ngày nay.

Giô-sua 10:1-43

[1] Khi Vua A-đô-ni Xê-đéc của Giê-ru-sa-lem nghe Giô-sua đã đánh lấy Thành Ai như thế nào, đã tiêu diệt nó hoàn toàn, đã làm cho Thành Ai và vua của nó như đã làm cho Giê-ri-cô và vua của nó ra sao, và thể nào dân Ghi-bê-ôn đã ký được hòa ước với I-sơ-ra-ên và bây giờ đã thành đồng minh của họ rồi, [2] ông rất đỗi sợ hãi, bởi Ghi-bê-ôn là một thành lớn, giống như một kinh thành; thành ấy lớn hơn Thành Ai và mọi chiến sĩ trong thành đều là những kẻ dũng cảm. [3] Vì thế Vua A-đô-ni Xê-đéc của Giê-ru-sa-lem sai sứ giả đến với Vua Hô-ham của Hếp-rôn, Vua Pi-ram của Giạc-mút, Vua Gia-phia của La-kích, và Vua Đê-bi của Éc-lon nói rằng, [4] "Xin đi lên và giúp tôi. Chúng ta hãy tiến đánh Ghi-bê-ôn vì nó đã lập giao ước với Giô-sua và I-sơ-ra-ên." [5] Thế là năm vua của dân A-mô-ri, vua của Giê-ru-sa-lem, vua của Hếp-rôn, vua của Giạc-mút, vua của La-kích, và vua của Éc-lon, nhóm hiệp toàn thể quân binh của họ và kéo lên bao vây Ghi-bê-ôn để tấn công thành ấy. [6] Bấy giờ dân Ghi-bê-ôn sai người đến nói với Giô-sua tại doanh trại ở Ghinh-ganh rằng, "Xin đừng bỏ các tôi tớ ông; xin gấp rút lên cứu chúng tôi và giúp chúng tôi, vì tất cả các vua của dân A-mô-ri ở miền cao nguyên đã

hiệp lại để tấn công chúng tôi." [7] Vậy Giô-sua từ Ghinh-ganh đi lên, ông và toàn thể quân lực của ông, với tất cả các chiến sĩ dũng mãnh. [8] CHÚA phán với Giô-sua, "Đừng sợ chúng, vì Ta sẽ trao chúng vào tay ngươi. Không ai trong chúng có thể đứng nổi trước mặt ngươi." [9] Vậy Giô-sua từ Ghinh-ganh đi lên suốt đêm và thình lình tấn công chúng. [10] CHÚA làm cho chúng hoảng sợ trước mặt I-sơ-ra-ên. Họ đánh giết chúng, khiến chúng tổn thất nặng nề tại Ghi-bê-ôn. Họ truy kích chúng trên đường lên Đèo Bết Hô-rôn và đánh giết chúng cho đến tận A-xê-ca và Mác-kê-đa. [11] Lúc chúng chạy trốn trước mặt I-sơ-ra-ên trên đường xuống Đèo Bết Hô-rôn, CHÚA giáng một trận mưa đá từ trời trên chúng đến tận A-xê-ca, khiến chúng bị tử thương rất nhiều. Số người đã chết vì mưa đá nhiều hơn số người bị giết bằng gươm của dân I-sơ-ra-ên. [12] Trong ngày CHÚA trao dân A-mô-ri vào tay dân I-sơ-ra-ên, Giô-sua cầu xin CHÚA trước mặt dân I-sơ-ra-ên, rồi ông nói trước mặt họ, "Hỡi mặt trời, hãy dừng lại tại Ghi-bê-ôn, Hỡi mặt trăng, hãy dừng lại trên Thung Lũng Ai-gia-lôn." [13] Mặt trời đã đứng yên và mặt trăng đã dừng lại cho đến khi dân báo trả xong quân thù của họ. Điều ấy há đã chẳng được chép trong sách của Gia-sa sao? Mặt trời đã dừng lại giữa trời, không vội lặn xuống, gần một ngày. [14] Trước đó và mãi về sau chưa hề có một ngày nào như ngày hôm đó, khi CHÚA nghe lời cầu nguyện của một người phàm, vì CHÚA đã chiến đấu cho I-sơ-ra-ên. [15] Sau đó Giô-sua và toàn quân I-sơ-ra-ên đi với ông trở về doanh trại tại Ghinh-ganh. [16] Trong khi đó, năm vua ấy đã tẩu thoát và trốn trong một hang đá ở Mác-kê-đa. [17] Có người đến báo với Giô-sua, "Người ta đã tìm được năm vua, và họ đang trốn trong một hang đá ở Mác-kê-đa." [18] Giô-sua bảo, "Hãy lăn những tảng đá lớn lấp cửa hang lại và cắt người canh giữ chúng. [19] Còn anh em, chớ ở lại đó, nhưng hãy truy kích quân thù và hãy đánh vào đội quân chận hậu của chúng. Chớ để chúng rút vào trong thành, vì CHÚA đã phó chúng vào tay anh em." [20] Như vậy Giô-sua và dân I-sơ-ra-ên đã đánh cho chúng bị tổn thất nặng nề, khiến chúng gần như bị tuyệt diệt; những kẻ sống sót đã chạy trốn vào các thành kiên cố, [21] và toàn quân đã an toàn trở về với Giô-sua tại doanh trại ở Mác-kê-đa. Không ai dám hở môi nói lời nào chống lại I-sơ-ra-ên nữa. [22] Bấy giờ Giô-sua nói, "Hãy mở cửa hang và đem năm vua đang trốn trong hang đó đến với tôi." [23] Họ làm như vậy. Họ đem năm vua ra khỏi hang đến với ông – vua của Giê-ru-sa-lem, vua của Hếp-rôn, vua của Giạc-mút, vua của La-kích, và vua của Éc-lon. [24] Sau khi họ đem năm vua đến với Giô-sua, Giô-sua gọi toàn quân I-sơ-ra-ên họp lại. Ông nói với những sĩ quan chỉ huy các chiến sĩ đã ra trận với ông, "Hãy đến gần và đạp chân lên cổ các vua nầy." Vậy họ đến gần và đạp chân lên cổ các vua ấy. [25] Bấy giờ Giô-sua nói với họ, "Chớ sợ và chớ kinh hãi; hãy mạnh mẽ và hãy can đảm, vì CHÚA sẽ làm như vậy đối với tất cả quân thù anh em sẽ chiến đấu." [26] Sau đó Giô-sua cho đánh hạ năm vua ấy và giết họ, rồi treo xác họ trên năm cây. Họ bị treo trên cây như vậy cho đến chiều tối. [27] Khi mặt trời sắp lặn Giô-sua truyền lịnh, và họ đã gỡ xác năm vua ấy xuống. Họ đem xác năm vua ấy quăng vào hang mà năm vua ấy đã trốn. Sau đó họ lăn những tảng đá lớn chận cửa hang lại. Những tảng đá vẫn còn đó cho đến ngày nay. [28] Ngày hôm đó Giô-sua chiếm được Thành Mác-kê-đa; ông dùng

lưỡi gươm đánh bại nó và vua của nó. Ông tiêu diệt mọi người trong thành, không chừa ai sống sót. Ông xử vua của Mác-kê-đa như ông đã xử vua của Giê-ri-cô. [29] Sau đó Giô-sua và toàn quân I-sơ-ra-ên đi với ông rời khỏi Mác-kê-đa tiến đến Thành Líp-na và tấn công Thành Líp-na. [30] CHÚA cũng phó thành ấy và vua của thành ấy vào tay I-sơ-ra-ên. Ông dùng gươm đánh hạ thành ấy và tiêu diệt mọi người trong thành, không chừa ai sống sót. Ông xử vua của thành ấy như ông đã xử vua của Giê-ri-cô. [31] Kế đó Giô-sua và toàn quân I-sơ-ra-ên đi với ông đi từ Thành Líp-na đến Thành La-kích. Ông bao vây thành đó và tấn công nó. [32] CHÚA ban Thành La-kích vào tay I-sơ-ra-ên. Ngày thứ nhì, ông chiếm được thành ấy, rồi dùng gươm giết mọi người trong thành như ông đã làm cho Thành Líp-na. [33] Khi ấy Vua Hô-ram của Thành Ghê-xe kéo quân lên để giải vây cho Thành La-kích. Giô-sua đánh bại ông và dân của ông cho đến khi không còn ai sống sót. [34] Giô-sua và toàn quân I-sơ-ra-ên đi với ông đi từ Thành La-kích đến Thành Éc-lon. Ông bao vây nó và tấn công nó. [35] Nội ngày hôm đó ông chiếm được thành. Ông dùng gươm giết mọi người trong thành như ông đã làm cho Thành La-kích. Ngày hôm đó, thành ấy hoàn toàn bị tiêu diệt. [36] Sau đó, Giô-sua và toàn quân I-sơ-ra-ên đi với ông đi từ Thành Éc-lon đến Thành Hếp-rôn. Ông tấn công thành ấy [37] và chiếm lấy nó. Ông dùng gươm tiêu diệt thành, từ vua của thành cho đến mọi người trong thành. Ông cũng tiêu diệt các thành trực thuộc của thành ấy và mọi người trong các thành đó. Ông chẳng chừa lại một ai, như ông đã làm đối với Thành Éc-lon. Ông tiêu diệt hoàn toàn thành ấy và mọi người trong đó. [38] Kế đó Giô-sua và toàn quân I-sơ-ra-ên đi với ông quay lại Thành Đê-bi và tấn công nó. [39] Ông chiếm được thành ấy, bắt sống được vua của thành, và đánh hạ tất cả các thành trực thuộc thành ấy. Ông dùng gươm giết chúng và tiêu diệt hoàn toàn mọi người trong thành. Ông không chừa ai sống sót. Như ông đã làm cho Thành Hếp-rôn thể nào, ông làm cho Thành Líp-na và vua của nó thể ấy, và ông cũng làm cho Thành Đê-bi và vua của nó tương tự. [40] Như thế Giô-sua đã đánh bại cả xứ, gồm miền cao nguyên và miền nam, miền đồng bằng và miền triền núi, cùng tất cả các vua của chúng. Ông không chừa ai sống sót, nhưng tiêu diệt hoàn toàn mọi kẻ có hơi thở, như CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, đã truyền. [41] Giô-sua đã đánh bại chúng từ miền Ca-đe Ba-nê-a cho đến Ga-xa, toàn miền Gô-sen cho đến tận Ghi-bê-ôn. [42] Giô-sua giết tất cả các vua ở các miền đó và chiếm lấy xứ sở của họ chỉ trong một cuộc chinh phạt, vì CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, đã chiến đấu cho I-sơ-ra-ên. [43] Sau đó, Giô-sua và toàn quân I-sơ-ra-ên đi với ông trở về lại doanh trại ở Ghinh-ganh.

Giô-sua 11:1-23

[1] Khi Vua Gia-bin của Ha-xơ nghe điều ấy, ông sai các sứ giả đến với Vua Giô-báp của Ma-đôn, đến với vua của Sim-rôn, vua của Ách-sáp, [2] và các vua cai trị trên vùng cao nguyên miền bắc của xứ trong miền A-ra-ba, phía nam của Kin-nê-rốt, trong miền đồng

bằng, trong miền Na-phót Đo ở phía tây, [3] đến với các dân Ca-na-an ở miền đông và miền tây, các dân A-mô-ri, Hít-ti, Pê-ri-xi, và Giê-bu-si trong miền cao nguyên, và dân Hi-vi sống ở chân Núi Hẹt-môn trong vùng Mích-pa. [4] Chúng kéo ra cùng với toàn thể quân đội của chúng, một đại quân đông đảo, đông như cát nơi bờ biển; các chiến mã và các xe chiến mã nhiều vô số. [5] Tất cả các vua ấy kết hợp lực lượng với nhau; chúng kéo ra và hạ trại tại vùng có nhiều nước ở Mê-rôm để giao chiến với Giô-sua. [6] CHÚA phán với Giô-sua, "Chớ sợ chúng, vì ngày mai, vào lúc nầy, Ta sẽ trao tất cả chúng cho I-sơ-ra-ên để bị giết. Ngươi sẽ cắt các nhượng ngựa của chúng và thiêu các xe chiến mã của chúng trong lửa." [7] Vậy Giô-sua tấn công chúng và xông vào chúng thình lình với tất cả lực lượng chiến đấu của ông tại vùng có nhiều nước ở Mê-rôm. [8] CHÚA trao chúng cho I-sơ-ra-ên. Họ đã đánh giết chúng và đuổi theo chúng đến tận thành lớn Si-đôn và miền Mít-rê-phô Ma-im, về phía đông thì đến tận Thung Lũng Mít-pê. Họ đánh giết chúng cho đến khi không còn một người nào sống sót. [9] Giô-sua làm cho chúng như CHÚA đã truyền cho ông. Ông cắt các nhượng ngựa của chúng và đốt các xe chiến mã của chúng trong lửa. [10] Sau đó Giô-sua trở lại và chiếm lấy Thành Ha-xơ. Ông dùng gươm giết vua của thành ấy. Trước đó, Ha-xơ là thủ đô của các vương quốc đó. [11] Đoạn họ dùng gươm giết mọi người trong thành, hoàn toàn tiêu diệt chúng, không chừa ai còn thở, rồi ông dùng lửa phóng hỏa thành. [12] Giô-sua đánh hạ tất cả các thành của các vua ấy, rồi dùng gươm giết tất cả các vua của chúng và hoàn toàn tiêu diệt chúng, như Mô-sê tôi tớ của CHÚA đã truyền. [13] Nhưng I-sơ-ra-ên không phóng hỏa các thành xây trên các gò, ngoại trừ Thành Ha-xơ mà Giô-sua đã thiêu. [14] Tất cả của cải trong các thành ấy và tất cả súc vật của chúng dân I-sơ-ra-ên lấy làm chiến lợi phẩm cho mình; nhưng tất cả dân trong các thành ấy họ dùng gươm giết cho đến khi hoàn toàn tiêu diệt chúng, không chừa ai còn hơi thở. [15] CHÚA đã truyền cho Mô-sê, rồi Mô-sê truyền lại cho Giô-sua thế nào, thì Giô-sua đã thi hành y thế đó. Ông không bỏ sót điều gì trong mọi điều CHÚA đã truyền cho Mô-sê mà không làm. [16] Vậy Giô-sua chiếm lấy toàn xứ: miền cao nguyên, tất cả miền nam, tất cả miền đồng bằng ở Gô-sen, miền dọc theo bờ sông, miền A-ra-ba, miền đồi núi của I-sơ-ra-ên và những thung lũng thấp của nó, [17] từ Núi Ha-lác đi lên hướng Sê-i-rơ, cho đến tận miền Ba-anh Gát trong Thung Lũng Li-băng dưới chân Núi Hẹt-môn. Ông bắt tất cả các vua của chúng, đánh hạ chúng, và giết chúng. [18] Giô-sua giao chiến nhiều ngày với các vua đó. [19] Không có thành nào muốn sống chung hòa bình với I-sơ-ra-ên, ngoại trừ người Hi-vi ở Ghi-bê-ôn. Tất cả những thành dân I-sơ-ra-ên có được là nhờ đánh nhau mà chiếm lấy. [20] Đó là vì CHÚA đã để cho lòng các dân trong xứ trở nên cứng cỏi, nên chúng đã kéo ra giao chiến với I-sơ-ra-ên, hầu chúng phải bị tiêu diệt hoàn toàn, và không được hưởng ơn thương xót, nhưng phải bị tận diệt, như CHÚA đã truyền cho Mô-sê. [21] Lúc đó Giô-sua cũng đến và diệt sạch người A-na-kim sống trên các cao nguyên, từ Hếp-rôn, Đê-bi, A-náp, cho đến các cao nguyên của Giu-đa và tất cả các cao nguyên của I-sơ-ra-ên; Giô-sua tận diệt chúng cùng với các thành của chúng. [22] Không còn người A-na-kim nào sót lại trong đất của người I-sơ-ra-ên, ngoại trừ ở Ga-xa, Gát, và Ách-đốt. [23]

Vậy Giô-sua chiếm lấy toàn xứ, theo như mọi điều CHÚA đã phán với Mô-sê; rồi Giô-sua ban nó làm sản nghiệp cho dân I-sơ-ra-ên theo sự bắt thăm để chia cho từng chi tộc. Sau đó xứ được yên ổn, hết nạn chiến tranh.

Giô-sua 12:1-24

1 Đây là các vua trong xứ mà dân I-sơ-ra-ên đã đánh bại. Xứ sở của chúng đã bị chiếm
lấy ở bên kia Sông Giô-đanh, tức ở phía đông, từ Suối Ạc-nôn đến Núi Hẹt-môn và tất
cả những miền phía đông của A-ra-ba: 2 Vua Si-hôn của dân A-mô-ri, trị vì tại Hếch-
bôn. Ông cai trị từ miền A-rô-e, tức từ bờ Suối Ạc-nôn, và từ giữa suối cho đến Sông
Gia-bốc, biên giới của dân Am-môn, tức là phân nửa của miền Ghi-lê-át, 3 từ miền A-ra-
ba cho đến phía đông Biển Kin-nê-rốt, và từ hướng Bết Giê-si-mốt đến Biển A-ra-ba,
tức Biển Chết, về hướng nam thì dưới chân các triền núi của Núi Pít-ga, 4 và Vua Óc
của Ba-san, người cuối cùng còn lại của giống dân Rê-pha-im. Ông đã sống tại Ách-ta-
rốt và tại Ét-rê, 5 và đã trị vì trên Núi Hẹt-môn, Sa-lê-ca, và cả miền Ba-san cho đến
biên giới của dân Ghê-sua và dân Ma-a-ca, và phân nửa của miền Ghi-lê-át cho đến
biên giới của Vua Si-hôn ở Hếch-bôn. 6 Mô-sê tôi tớ CHÚA đã đánh bại các vua ấy, rồi
ban xứ sở của các vua ấy làm sản nghiệp cho chi tộc Ru-bên, chi tộc Gát, và phân nửa
chi tộc Ma-na-se. 7 Sau đây là tên các vua và xứ sở của họ bị Giô-sua và dân I-sơ-ra-
ên đã đánh bại ở phía tây Sông Giô-đanh, từ Ba-anh Gát trong Thung Lũng Li-băng cho
đến Núi Ha-lác trở lên hướng Sê-i-rơ. Giô-sua ban xứ ấy cho các chi tộc I-sơ-ra-ên làm
sản nghiệp theo thăm họ bốc trúng, 8 bao gồm miền cao nguyên, miền đồng bằng, miền
A-ra-ba, miền triền núi, miền đồng hoang, và miền nam. Tất cả các nơi đó vốn là xứ sở
của các dân Hít-ti, A-mô-ri, Ca-na-an, Pê-ri-xi, Hi-vi, và Giê-bu-si: 9 Vua của Giê-ri-cô,
một Vua của Ai gần Bê-tên, một 10 Vua của Giê-ru-sa-lem, một Vua của Hếp-rôn, một 11
Vua của Giạc-mút, một Vua của La-kích, một 12 Vua của Éc-lon, một Vua của Ghê-xe,
một 13 Vua của Đê-bi, một Vua của Ghê-đe, một 14 Vua của Họt-ma, một Vua của A-rát,
một 15 Vua của Líp-na, một Vua của A-đu-lam, một 16 Vua của Mác-kê-đa, một Vua của
Bê-tên, một 17 Vua của Táp-pu-a, một Vua của Hê-phe, một 18 Vua của A-phéc, một
Vua của La-sa-rôn, một 19 Vua của Ma-đôn, một Vua của Ha-xơ, một 20 Vua của Sim-
rôn Mê-rôn, một Vua của Ách-áp, một 21 Vua của Ta-a-nách, một Vua của Mê-ghi-đô,
một 22 Vua của Kê-đét, một Vua của Giốc-nê-am ở Cạt-mên, một 23 Vua của Đô ở Na-
phát Đô, một Vua của Gô-im ở Ghinh-ganh, một 24 Vua của Tiệc-xa, một. Tất cả là ba
mươi mốt vua.

Giô-sua 13:1-33

[1] Lúc ấy Giô-sua đã già và tuổi đã cao; CHÚA phán với ông, "Ngươi đã già và tuổi đã
cao, nhưng xứ vẫn còn nhiều nơi chưa chiếm lấy. [2] Đây là những vùng còn phải chiếm
lấy: tất cả những vùng của dân Phi-li-tin và những vùng của dân Ghê-sua, [3] từ Sông Si-
hơ ở phía đông của Ai-cập cho đến biên giới của Éc-rôn ở phía bắc (vùng đó được xem
là lãnh thổ của dân Ca-na-an), những vùng thuộc về năm thủ lãnh của dân Phi-li-tin:
Ga-xa, Ách-đốt, Ách-kê-lôn, Gát, và Éc-rôn, những vùng thuộc về dân A-vim [4] ở
phương nam, tất cả lãnh thổ của dân Ca-na-an, miền Mê-a-ra của dân Si-đôn, cho đến
vùng A-phéc, cho đến biên giới của dân A-mô-ri, [5] lãnh thổ của dân Ghê-banh, và tất cả
xứ Li-băng chạy về hướng đông, từ Ba-anh Gát dưới chân Núi Hẹt-môn cho đến Lê-bô
Ha-mát. [6] Còn tất cả dân cư ở miền cao nguyên từ Li-băng cho đến Mít-rê-phô Ma-im
và toàn thể dân Si-đôn thì chính Ta sẽ đuổi đi trước mắt dân I-sơ-ra-ên. Ngươi chỉ cần
cho dân I-sơ-ra-ên bắt thăm chia đất làm sản nghiệp như Ta đã truyền cho ngươi. [7] Vậy
bây giờ hãy chia xứ làm sản nghiệp cho chín chi tộc và nửa chi tộc Ma-na-se." [8] Cùng
với nửa chi tộc Ma-na-se, người Ru-bên và người Gát đã nhận lấy phần sản nghiệp
của họ mà Mô-sê tôi tớ CHÚA đã ban cho họ ở phía đông Sông Giô-đanh: [9] từ A-rô-e,
tức bên bờ Suối Ạc-nôn, các thành trong thung lũng, tất cả miền đồng bằng từ Mê-đê-
ba chạy dài đến Đi-bôn, [10] tất cả các thành của Vua Si-hôn người A-mô-ri trị vì tại Hếch-
bôn cho đến biên giới của dân Am-môn, [11] miền Ghi-lê-át và lãnh thổ của dân Ghê-sua
và dân Ma-a-ca, toàn Núi Hẹt-môn, toàn vùng Ba-san cho đến Sa-lê-ca, [12] toàn thể lãnh
thổ trong vương quốc của Óc vua của Ba-san, người trị vì tại Ách-ta-rốt và tại Ét-rê, và
là người duy nhất còn lại của dân Rê-pha-im. Đó là những dân mà Mô-sê đã đánh bại
và đuổi đi. [13] Tuy nhiên dân I-sơ-ra-ên không đuổi dân Ghê-sua hay dân Ma-a-ca đi, vì
thế dân Ghê-sua và dân Ma-a-ca vẫn sống giữa dân I-sơ-ra-ên cho đến ngày nay. [14]
Riêng đối với chi tộc Lê-vi, Mô-sê không ban cho phần sản nghiệp nào. Các của lễ
được dùng lửa dâng lên CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, là phần sản nghiệp của
họ, như Ngài đã phán với họ. [15] Mô-sê ban một phần sản nghiệp cho chi tộc Ru-bên
theo các gia tộc của họ. [16] Lãnh thổ của họ bắt đầu từ A-rô-e, tức từ bên bờ Suối Ạc-
nôn, những thành trong thung lũng, và tất cả miền đồng bằng Mê-đê-ba; [17] cùng với
Hếch-bôn và tất cả các thành trực thuộc trong miền đồng bằng; Đi-bôn, Ba-mốt Ba-anh,
Bết Ba-anh Mê-ôn, [18] Gia-ha, Kê-đê-mốt, Mê-pha-a, [19] Ki-ri-át-ha-im, Síp-ma, Xê-rết Sa-
ha nằm ở trên đồi của thung lũng, [20] Bết Pê-ô, triền núi Pít-ga, Bết Giê-si-mốt, [21] tức là
tất cả các thành ở miền đồng bằng, và tất cả vương quốc của Vua Si-hôn người A-mô-
ri, người đã trị vì tại Hếch-bôn, người đã bị Mô-sê đánh bại chung với các thủ lãnh của
dân Mi-đi-an, đó là Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, Hu-rơ, và Rê-ba, các lãnh chúa dưới quyền
của Si-hôn, đã sống trong xứ đó. [22] Dân I-sơ-ra-ên đã giết tất cả những người ấy và
cũng giết Ba-la-am con trai Bê-ô, kẻ làm nghề chiêm tinh. [23] Ranh giới của con cháu
Ru-bên là Sông Giô-đanh và các vùng dọc theo bờ sông. Đó là sản nghiệp của con
cháu Ru-bên, dựa theo gia tộc của họ mà họ được ban cho các thành và các làng ấy. [24]
Mô-sê cũng ban một sản nghiệp cho chi tộc Gát, tức các con cháu của Gát, dựa theo
gia tộc của họ. [25] Lãnh thổ của họ gồm: Gia-xe, tất cả các thành trong miền Ghi-lê-át,

một nửa xứ sở của dân Am-môn, chạy dài đến A-rô-e, tức phía đông của Ráp-ba, [26] từ Hếch-bôn cho đến Ra-mát Mít-pê và Bê-tô-nim, từ Ma-ha-na-im cho đến lãnh thổ của Đê-bi, [27] các thành trong Thung Lũng Bết Ha-ram, Bết Nim-ra, Su-cốt, và Xa-phôn, phần còn lại của vương quốc của Vua Si-hôn vốn trị vì tại Hếch-bôn, Sông Giô-đanh và các miền dọc theo bờ sông, chạy dài đến bờ phía nam của Biển Kin-nê-rét , và đất đai nằm về phía đông của Sông Giô-đanh. [28] Đó là sản nghiệp của con cháu Gát, dựa theo gia tộc của họ mà họ được ban cho các thành và các làng ấy. [29] Mô-sê cũng ban một sản nghiệp cho nửa chi tộc Ma-na-se. Đó là phần dành cho nửa chi tộc Ma-na-se theo gia tộc của họ. [30] Lãnh thổ của họ chạy dài từ Ma-ha-na-im xuyên qua cả xứ Ba-san, tức toàn thể vương quốc của Óc vua của Ba-san, tất cả các thị trấn của Giai-rơ, trong miền Ba-san, gồm sáu mươi thị trấn, [31] nửa miền Ghi-lê-át, cùng Ách-ta-rốt và Ét-rê, tức các thành trước kia của Óc vua của Ba-san. Đó là phần sản nghiệp được ban cho con cháu của Ma-khia, con trai Ma-na-se, theo gia tộc của họ; đúng ra là chỉ phân nửa con cháu của Ma-khia. [32] Đó là những sản nghiệp Mô-sê đã phân chia trong miền đồng bằng Mô-áp, bên kia Sông Giô-đanh, tức miền phía đông, đối ngang Giê-ri-cô. [33] Nhưng Mô-sê không chia cho chi tộc Lê-vi một phần đất nào để làm sản nghiệp; CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên là sản nghiệp của họ, như Ngài đã phán với họ.

Giô-sua 14:1-15

[1] Đây là những sản nghiệp dân I-sơ-ra-ên đã nhận lấy trong xứ Ca-na-an mà Tư Tế Ê-lê-a-xa, Giô-sua con trai của Nun, và các trưởng tộc trong các chi tộc của I-sơ-ra-ên đã phân chia cho họ. [2] Sự phân chia sản nghiệp nầy căn cứ vào kết quả của sự bốc thăm để chia xứ cho chín chi tộc rưỡi còn lại, như CHÚA đã truyền cho Mô-sê. [3] Số là Mô-sê đã chia sản nghiệp cho hai chi tộc rưỡi miền đất ở bên kia Sông Giô-đanh; còn chi tộc Lê-vi ông không cho sản nghiệp nào giữa họ cả. [4] Ngoài ra, con cháu của Giô-sép lại được kể là hai chi tộc: Ma-na-se và Ép-ra-im; còn người Lê-vi thì không được ban cho sản nghiệp nào trong xứ, nhưng chỉ được ban cho các thành để ở, cùng đất đai chung quanh các thành ấy để nuôi các đàn chiên dê và bò lừa của họ. [5] Dân I-sơ-ra-ên thi hành y như CHÚA đã truyền cho Mô-sê; họ bốc thăm với nhau để chia xứ. [6] Khi ấy con cháu của Giu-đa đến với Giô-sua tại Ghinh-ganh, và Ca-lép con trai Giê-phu-nê người Kê-ni-xi, nói với ông, "Ông biết CHÚA đã nói với Mô-sê, người của Đức Chúa Trời, những gì về ông và tôi tại Ca-đe Ba-nê-a. [7] Lúc ấy tôi được bốn mươi tuổi khi Mô-sê, người của CHÚA, sai tôi từ Ca-đe Ba-nê-a đi do thám xứ, và tôi đã tường trình một cách thật lòng. [8] Nhưng các bạn đi do thám với tôi đã làm cho lòng dân tan chảy; dù vậy tôi vẫn hết lòng theo CHÚA, Đức Chúa Trời của tôi. [9] Hôm đó Mô-sê đã thề rằng, 'Quả thật miền đất nào bàn chân anh giẫm đến sẽ là sản nghiệp của anh và của con cháu anh mãi mãi, vì anh đã hết lòng theo CHÚA, Đức Chúa Trời của tôi.' [10] Này, đến nay CHÚA vẫn giữ tôi còn sống, như lời Ngài đã phán, tức bốn mươi lăm năm kể từ khi

CHÚA phán những lời ấy với Mô-sê khi dân I-sơ-ra-ên còn đi trong đồng hoang. Ngày nay, tôi đứng đây, đã được tám mươi lăm tuổi. [11] Nhưng bây giờ tôi vẫn còn mạnh khỏe như ngày Mô-sê sai tôi đi. Sức lực của tôi bây giờ vẫn mạnh mẽ không kém lúc ấy; tôi vẫn có thể xông pha nơi chiến trường hoặc đi ra đi vào. [12] Vậy bây giờ xin ban cho tôi miền cao nguyên nầy mà CHÚA đã phán ngày trước, vì hồi đó chắc ông cũng đã nghe nói về dân A-na-kim ở đó như thế nào, những thành trì của họ vững chắc ra làm sao; biết đâu CHÚA sẽ ở với tôi và tôi sẽ đuổi chúng đi, như CHÚA đã phán." [13] Giô-sua chúc phước cho ông và ban Hếp-rôn cho Ca-lép con trai của Giê-phu-nê để làm sản nghiệp. [14] Vậy Hếp-rôn trở thành sản nghiệp của Ca-lép con trai Giê-phu-nê người Kê-ni-xi cho đến ngày nay, vì ông đã hết lòng theo CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên. [15] Vả, tên của Hếp-rôn trước kia là Ki-ri-át Ạc-ba, có nghĩa là thành của Ạc-ba. Ạc-ba là người cao lớn dũng mãnh nhất của dân A-na-kim. Sau đó xứ được yên ổn và hết nạn chiến tranh.

Giô-sua 15:1-63

[1] Phần lãnh thổ trúng thăm thuộc về con cái của Giu-đa, theo các gia tộc của họ, đi về hướng nam cho đến biên giới của Ê-đôm, đến miền cực nam của đồng hoang Xin. [2] Ranh giới phía nam của họ chạy từ Biển Muối, tức từ bờ phía nam của biển ấy trở xuống, [3] rồi đi lên Đèo Bò Cạp, chạy dọc theo đồng hoang Xin, đi ngược lên phía nam của Ca-đe Ba-nê-a, chạy dọc theo Hê-xơ-rôn, trở lên Át-đa, vòng qua Cạc-ca, [4] đi xuyên qua A-xơ-môn, rồi đi ra biển dọc theo Suối Ai-cập, và chấm dứt ở bờ biển. "Đó sẽ là ranh giới phía nam của ngươi." [5] Ranh giới phía đông là Biển Muối cho đến cửa Sông Giô-đanh. Ranh giới phía bắc bắt đầu từ bờ biển ở cửa Sông Giô-đanh; [6] ranh giới đi lên Bết Hốc-la, rồi chạy dọc theo phía bắc của Bết A-ra-ba; ranh giới đi vòng lên Vầng Đá của Bô-han con trai của Ru-bên; [7] ranh giới lại tiếp tục đi lên Đê-bi, từ Thung Lũng A-cơ chạy về hướng bắc, quay về hướng Ghinh-ganh, tức đối ngang với Dốc A-đum-mim, thuộc về phía nam của thung lũng; ranh giới chạy dọc theo hồ nước ở Ên Sê-mếch, rồi ra đến Ên Rô-Ghên. [8] Ranh giới lại đi lên Thung Lũng Bên Hin-nôm ở triền núi phía nam của dân Giê-bu-si, tức Giê-ru-sa-lem; rồi ranh giới đi lên đỉnh núi hướng tây nằm đối ngang Thung Lũng Hin-nôm, ở cực bắc của Thung Lũng Rê-pha-im; [9] ranh giới lại kéo dài từ đỉnh núi đi xuống nguồn nước của Nép-tô-a, từ đó đi xuống các thành của Núi Ép-rôn; rồi ranh giới chạy vòng quanh Ba-a-la, tức Ki-ri-át Giê-a-rim; [10] ranh giới lại vòng qua hướng tây của Ba-a-la đến Núi Sê-i-rơ, chạy dọc theo triền núi phía bắc của Núi Giê-a-rim, tức Kê-sa-lôn, rồi đi xuống đến Bết Sê-mết, và chạy dọc theo Tim-na; [11] ranh giới ra đến triền đồi phía bắc của Éc-rôn; ranh giới chạy vòng lại Si-kê-rôn, chạy dọc theo Núi Ba-a-la, và ra đến Giáp-nê-ên; rồi ranh giới ra đến biển và chấm dứt. [12] Ranh giới phía tây là Biển Lớn và miền duyên hải. Đó là ranh giới chạy quanh phần đất của con cháu Giu-đa, chia theo các gia tộc của họ. [13] Theo như lệnh CHÚA đã

truyền cho Giô-sua, ông ban cho Ca-lép con trai Giê-phu-nê một phần trong lãnh thổ của Giu-đa, đó là Ki-ri-át Ạc-ba, tức là Hếp-rôn. Ạc-ba là cha của A-nác. [14] Ca-lép đuổi khỏi nơi đó ba con trai của A-nác: Sê-sai, A-hi-man, và Tanh-mai, dòng dõi của A-nác. [15] Từ đó, ông đi lên tiến đánh dân Thành Đê-bi; vả, tên của Đê-bi trước đó là Ki-ri-át Sê-phe. [16] Ca-lép nói, "Ai tấn công Ki-ri-át Sê-phe và chiếm được nó, tôi sẽ gả Ách-sa con gái của tôi làm vợ người ấy." [17] Ốt-ni-ên con trai của Kê-na (Kê-na là em trai Ca-lép) chiếm được thành ấy; vì thế ông gả Ách-sa con gái của ông làm vợ Ốt-ni-ên. [18] Khi nàng về nhà chồng, chồng nàng giục nàng xin cha nàng một cánh đồng. Lúc nàng xuống lưng lừa, Ca-lép hỏi nàng, "Con muốn gì đây?" [19] Nàng trả lời ông, "Con muốn xin cha một món quà; bây giờ cha đã gả con về miền nam, xin cha cho con các suối nước." Ca-lép cho nàng các suối nước ở miền trên và các suối nước ở miền dưới. [20] Đây là sản nghiệp thuộc chi tộc của con cháu Giu-đa theo các gia tộc của họ. [21] Các thành thuộc về chi tộc của con cháu Giu-đa trong miền cực nam, về hướng biên giới của Ê-đôm là Cáp-xê-ên, Ê-đe, Gia-gua, [22] Ki-na, Đi-mô-na, A-đa-đa, [23] Kê-đét, Ha-xơ, Ít-nan, [24] Xíp, Tê-lem, Bê-a-lốt, [25] Ha-xơ Ha-đát-ta, Kê-ri-ốt Hê-xơ-rôn (tức Ha-xơ), [26] A-mam, Sê-ma, Mô-la-đa, [27] Ha-xa Gát-đa, Hếch-môn, Bết Pê-lét, [28] Ha-xa Su-an, Bê-e Sê-ba, Bi-xi-ô-thi-a, [29] Ba-a-la, I-im, Ê-xem, [30] Ên-tô-lát, Kê-sin, Họt-ma, [31] Xích-lắc, Mát-man-na, San-san-na, [32] Lê-ba-ốt, Sin-him, A-in, và Rim-môn – tất cả là hai mươi chín thành với các làng của các thành ấy. [33] Trong vùng đồng bằng có Ếch-ta-ôn, Xô-ra, Ách-na, [34] Xa-nô-a, Ên Gan-nim, Táp-pu-a, Ê-nam, [35] Giạc-mút, A-đu-lam, Sô-cô, A-xê-ca, [36] Sa-a-ra-im, A-đi-tha-im, và Ghê-đê-ra (tức Ghê-đê-rô-tha-im) – mười bốn thành với các làng của các thành ấy. [37] Xê-nan, Ha-đa-sa, Mích-đan Gát, [38] Đi-lan, Mích-pê, Giốc-thê-ên, [39] La-kích, Bô-cát, Éc-lon, [40] Ca-bon, La-mam, Ki-tích, [41] Ghê-đê-rốt, Bết Đa-gôn, Na-a-ma, và Ma-kê-đa – mười sáu thành với các làng của các thành ấy. [42] Líp-na, Ê-the, A-san, [43] Íp-ta, Ách-na, Nê-xíp, [44] Kê-i-la, Ách-xíp, Ma-rết-sa – chín thành với các làng của các thành ấy. [45] Éc-rôn với các thị trấn trực thuộc và các làng của các thị trấn ấy, [46] từ Éc-rôn đến biển, tất cả các thị trấn trực thuộc và ở gần Ách-đốt với các làng của các thị trấn ấy. [47] Ách-đốt, các thị trấn trực thuộc, và các làng của các thị trấn ấy; Ga-xa, các thị trấn trực thuộc, và các làng của các thị trấn ấy, trải dài cho đến Suối Ai-cập và dọc theo bờ Biển Lớn. [48] Trên miền cao nguyên: Sa-mia, Giát-tia, Sô-cô, [49] Đan-na, Ki-ri-át San-na (tức Đê-bi), [50] A-náp, Ếch-tê-mô, A-nim, [51] Gô-sen, Hô-lôn, và Ghi-lô – mười một thành với các làng của các thành ấy. [52] A-rập, Đu-ma, Ê-san, [53] Gia-nim, Bết Táp-pu-a, A-phê-ca, [54] Hum-ta, Ki-ri-át Ạc-ba (tức Hếp-rôn), Xi-ơ – chín thành với các làng của các thành ấy. [55] Ma-ôn, Cạt-mên, Xíp, Giút-ta, [56] Giê-rê-ên, Giốc-đê-am, Xa-nô-a, [57] Ca-in, Ghi-bê-a, và Tim-na – mười thành với các làng của các thành ấy. [58] Hanh-hun, Bết Xu-rơ, Ghê-đô, [59] Ma-a-rát, Bết A-nốt, và Ên-tê-côn – sáu thành với các làng của các thành ấy. [60] Ki-ri-át Ba-anh (tức Ki-ri-át Giê-a-rim) và Ráp-ba – hai thành với các làng của các thành ấy. [61] Trong đồng hoang: Bết A-ra-ba, Mít-đin, Sê-ca-ca, [62] Síp-san, Thành Muối, và Ên Ghê-đi – sáu thành với các làng của các thành ấy. [63] Nhưng con cháu của Giu-đa không thể đuổi dân Giê-bu-si, tức dân cư ở Giê-ru-

sa-lem, đi khỏi; vì thế dân Giê-bu-si vẫn sống giữa dân Giu-đa ở Giê-ru-sa-lem cho đến ngày nay.

Giô-sua 16:1-10

1 Phần lãnh thổ trúng thăm của con cháu Giô-sép đi từ Sông Giô-đanh, gần Giê-ri-cô,
phía đông của hồ nước ở Giê-ri-cô, vào trong đồng hoang, từ Giê-ri-cô đi lên miền cao
nguyên của Bê-tên, 2 rồi từ Bê-tên đến Lu-xơ, chạy dọc theo A-ta-rốt, lãnh thổ của dân
Ạc-ki; 3 từ đó đi vòng xuống hướng tây đến lãnh thổ của dân Giáp-lết, kéo dài đến lãnh
thổ của miền dưới của Bết Hô-rôn, rồi đến Ghê-xe, và chấm dứt ở bờ biển. 4 Các con
cháu của Giô-sép: Ma-na-se và Ép-ra-im nhận lấy phần sản nghiệp của họ. 5 Lãnh thổ
của con cháu Ép-ra-im theo gia tộc của họ gồm: Ranh giới của sản nghiệp họ bắt đầu
từ phía đông của A-ta-rốt Át-đa chạy dài đến miền trên của Bết Hô-rôn. 6 Từ đó ranh
giới của họ chạy ra hướng biển. Về hướng bắc, ranh giới của họ bắt đầu từ bờ biển đi
dọc theo ranh giới phía bắc của Mích-mê-thát, rồi vòng qua hướng đông đi ngang qua
Ta-a-nát Si-lô về phía đông của Gia-nô-a; 7 rồi từ Gia-nô-a đi vòng xuống A-ta-rốt và
Na-a-ra, đến Giê-ri-cô, và chấm dứt tại bờ Sông Giô-đanh. 8 Từ Táp-pu-a ranh giới lại
tiếp tục đi về hướng tây đến Suối Ca-na và chấm dứt ở bờ biển. Đó là gia sản của con
cháu Ép-ra-im theo gia tộc của họ, 9 cùng với các thành dành riêng cho con cháu của
Ép-ra-im ở trong sản nghiệp của con cháu Ma-na-se. Đó là tất cả các thành và làng của
họ. 10 Tuy nhiên, họ không đuổi dân Ca-na-an sống ở Ghê-xe đi khỏi, vì thế dân Ca-na-
an vẫn cứ sống ở giữa dân Ép-ra-im cho đến ngày nay, dù dân ấy bị bắt phải làm lao
dịch.

Giô-sua 17:1-18

1 Đây là phần lãnh thổ trúng thăm thuộc về con cháu của Ma-na-se con đầu lòng của
Giô-sép. Phần lãnh thổ trúng cho Ma-khia con đầu lòng của Ma-na-se và cha của Ghi-
lê-át là miền Ghi-lê-át và Ba-san, vì ông ấy là một chiến sĩ. 2 Những phần trúng thăm
khác dành cho các con cháu còn lại của Ma-na-se, theo gia tộc của họ: A-bi-ê-xe, Hê-
léc, Át-ri-ên, Sê-chem, Hê-phe, và Sê-mi-đa. Đó là các con trai của Ma-na-se, con của
Giô-sép, theo gia tộc của họ. 3 Xê-lô-phê-hát con của Hê-phe, cháu của Ghi-lê-át, chắt
của Ma-khia, chít của Ma-na-se, không có con trai, nhưng chỉ có các con gái. Tên các
con gái của ông là Mác-la, Nô-a, Hốc-la, Minh-ca, và Tiệc-xa. 4 Các cô ấy đến trước Tư
Tế Ê-lê-a-xa, Giô-sua con của Nun, và các lãnh tụ của dân và nói, "CHÚA đã truyền
cho Mô-sê ban cho chị em chúng tôi một phần sản nghiệp ở giữa những bà con phái
nam của chúng tôi." Vậy cứ theo lệnh truyền của CHÚA, người ta chia cho các cô ấy
một phần sản nghiệp ở giữa những anh em của cha các cô. 5 Vì thế chi tộc Ma-na-se

được chia cho mười phần đất, không kể miền Ghi-lê-át và Ba-san ở bên kia Sông Giô-đanh, [6] bởi vì các con gái trong chi tộc Ma-na-se cũng nhận được phần sản nghiệp giống như các con trai trong chi tộc ấy. Miền Ghi-lê-át đã được ban cho các con trai khác của con cháu Ma-na-se. [7] Lãnh thổ của Ma-na-se bắt đầu từ lãnh thổ của A-se chạy đến Mích-mê-thát, tức phía đông của Sê-chem; rồi ranh giới ấy đi dọc về hướng nam đến vùng của dân Ên Táp-pu-a cư ngụ. [8] Xứ của dân Táp-pu-a thuộc về Ma-na-se, nhưng Thành Táp-pu-a ở ranh giới của Ma-na-se lại thuộc về con cháu của Ép-ra-im. [9] Ranh giới ấy chạy xuống Suối Ca-na. Một số các thành ở đây, tức các thành ở về phía nam của suối, thuộc về chi tộc Ép-ra-im; các thành ấy nằm lẫn lộn giữa các thành của Ma-na-se. Ranh giới của Ma-na-se chạy dọc theo bờ suối phía bắc cho đến bờ biển thì chấm dứt. [10] Miền đất phía nam của suối thuộc về Ép-ra-im, còn miền đất phía bắc thuộc về Ma-na-se, với bờ biển làm ranh giới phía tây; phía bắc giáp ranh với lãnh thổ của A-se, còn phía đông giáp ranh với lãnh thổ của I-sa-ca. [11] Trong lãnh thổ của I-sa-ca và A-se, người Ma-na-se còn có Bết Sê-an và các làng của nó, Íp-lê-am và các làng của nó, dân cư của Đô và các làng của nó, dân cư của Ên Đô và các làng của nó, dân cư của Ta-a-nách và các làng của nó, dân cư của Mê-ghi-đô và các làng của nó, và một phần ba Na-phát. [12] Tuy nhiên người Ma-na-se không thể chiếm được các thành ấy, nhưng dân Ca-na-an vẫn cứ ở trong xứ. [13] Hễ khi nào dân I-sơ-ra-ên mạnh, họ bắt dân Ca-na-an làm lao dịch, nhưng họ không đuổi tất cả chúng đi khỏi xứ. [14] Con cháu của Giô-sép đến nói với Giô-sua, "Tại sao ông cho chúng tôi chỉ một thăm và một phần sản nghiệp, trong khi chúng tôi được CHÚA ban phước cho có đông người?" [15] Giô-sua nói với họ, "Nếu anh chị em có đông người, hãy lên cao nguyên, phá rừng, và khai khẩn đất hoang trong xứ của dân Pê-ri-xi và dân Rê-pha-im mà ở, nếu miền cao nguyên chia cho Ép-ra-im quá nhỏ đối với anh chị em." [16] Con cháu Giô-sép nói, "Vùng cao nguyên ấy vẫn không đủ cho chúng tôi. Hơn nữa tất cả dân Ca-na-an ở miền đồng bằng đều có xe chiến mã bọc sắt, đó là các dân sống ở Bết Sê-an cùng các làng của nó và những dân sống trong Thung Lũng Giê-rê-ên." [17] Bấy giờ Giô-sua nói với nhà Giô-sép, tức nói với con cháu của Ép-ra-im và Ma-na-se, "Đúng vậy, anh chị em quả là một dân đông đúc và hùng mạnh. Anh chị em không phải chỉ có một phần sản nghiệp, [18] nhưng anh chị em đã được ban cho miền cao nguyên nữa. Bây giờ tuy đó là một vùng rừng núi, nhưng anh chị em có thể phá rừng, khai khẩn đất hoang, và chiếm lấy nó cho đến tận cùng ranh giới đã chia cho anh chị em, vì anh chị em sẽ đuổi dân Ca-na-an đi, mặc dù chúng có các xe chiến mã bọc sắt và hùng mạnh."

Giô-sua 18:1-28

[1] Bấy giờ toàn thể hội chúng I-sơ-ra-ên nhóm lại tại Si-lô và dựng Lều Hội Kiến tại đó. Lúc ấy xứ đã bị khuất phục trước mặt họ rồi. [2] Trong I-sơ-ra-ên vẫn còn bảy chi tộc chưa được chia phần sản nghiệp. [3] Vì thế Giô-sua nói với dân I-sơ-ra-ên, "Cho đến bao giờ anh chị em mới chịu đi vào chiếm lấy xứ mà CHÚA, Đức Chúa Trời của tổ tiên anh chị em, đã ban cho anh chị em làm sản nghiệp? [4] Anh chị em hãy chọn cho tôi ba

người trong mỗi chi tộc, để tôi sẽ sai họ đi, hầu họ có thể đứng dậy, đi khắp xứ, ghi rõ
địa hình của những phần đất các chi tộc sẽ nhận làm sản nghiệp, rồi sẽ trở về đây báo
cáo cho tôi. [5] Họ sẽ chia xứ còn lại ra làm bảy phần. Chi tộc Giu-đa sẽ ở trong lãnh thổ
đã chia cho họ ở phía nam, còn nhà Giô-sép sẽ ở trong lãnh thổ đã chia cho họ ở phía
bắc. [6] Anh chị em sẽ chia xứ còn lại ra làm bảy phần, rồi mang bản đồ có ghi rõ địa
hình về đây cho tôi. Tôi sẽ cho anh chị em bắt thăm chia đất tại đây, trước thánh nhan
CHÚA. [7] Dĩ nhiên, người Lê-vi sẽ không được chia phần đất nào ở giữa anh chị em, vì
chức vụ tư tế cho CHÚA là phần sản nghiệp của họ rồi. Còn chi tộc Gát, chi tộc Ru-
bên, và phân nửa chi tộc Ma-na-se đã nhận phần sản nghiệp của họ ở phía đông Sông
Giô-đanh, mà Mô-sê tôi tớ của CHÚA đã ban cho họ." [8] Vậy những người ấy đứng dậy
và lên đường. Giô-sua ra lịnh cho những người đi vẽ bản đồ của xứ rằng, "Hãy đi khắp
xứ và ghi rõ địa hình của nó, rồi trở về đây với tôi. Tôi sẽ cho anh em bắt thăm tại đây,
trước thánh nhan CHÚA ở Si-lô." [9] Vậy những người ấy ra đi, quan sát khắp xứ, vẽ bản
đồ, liệt kê các thành, chia xứ làm bảy phần, và ghi chép vào một cuộn sách, rồi trở về
doanh trại với Giô-sua tại Si-lô. [10] Kế đó, Giô-sua cho họ bắt thăm tại Si-lô, trước thánh
nhan CHÚA, và tại đó Giô-sua đã chia xứ cho dân I-sơ-ra-ên, mỗi chi tộc một phần. [11]
Chi tộc của con cháu Bên-gia-min, theo các gia tộc của họ, được trúng thăm trước hết.
Lãnh thổ họ bắt thăm được nằm ở giữa lãnh thổ của con cháu Giu-đa và con cháu Giô-
sép. [12] Về phía bắc, ranh giới của họ bắt đầu từ Sông Giô-đanh đi dọc theo triền núi
phía bắc của Giê-ri-cô, rồi đi lên cao nguyên ở hướng tây, và chấm dứt ở Đồng Hoang
Bết A-vên. [13] Từ đó ranh giới ấy chạy dọc theo sườn núi, trực chỉ Lu-xơ ở hướng nam,
rồi chạy dọc theo triền Lu-xơ, tức Bê-tên; ranh giới ấy lại tiếp tục đi xuống A-ta-rốt Át-
đa, chạy dọc theo rặng núi nằm về phía nam của miền dưới Bết Hô-rôn. [14] Ranh giới ấy
chuyển hướng, chạy theo sườn núi phía tây để đi về hướng nam, rồi từ trên núi ở phía
nam đối ngang Bết Hô-rôn tiếp tục chạy về hướng nam, và dừng lại tại Ki-ri-át Ba-anh,
tức Ki-ri-át Giê-a-rim, một thành thuộc về con cháu Giu-đa. Đó là ranh giới phía tây của
họ. [15] Ranh giới phía nam bắt đầu từ ngoại vi của Ki-ri-át Giê-a-rim; ranh giới ấy chạy
từ đó qua hướng tây, rồi đi về hướng Suối Nước Nép-tô-a; [16] ranh giới ấy lại chạy
xuống cho đến hết rặng núi nằm đối diện với Thung Lũng Bên Hin-nôm, tức là ở đầu
phía bắc của Thung Lũng Rê-pha-im; từ đó nó chạy xuống Thung Lũng Bên Hin-nôm,
dọc theo triền núi phía nam của dân Giê-bu-si, và tiếp tục chạy xuống đến Ên Rô-ghên.
[17] Từ đó nó bẻ ngược lên hướng bắc, đi về hướng Ên Sê-méc, rồi đi tiếp về Ghê-li-lốt,
tức đối ngang với Dốc A-đum-mim; từ đó nó chạy xuống Tảng Đá Bô-han (Bô-han là
con trai của Ru-bên), [18] rồi tiếp tục chạy dọc theo triền núi phía bắc, đối ngang A-ra-ba;
[19] từ đó ranh giới đi theo triền núi phía bắc của Bết Hốc-la; rồi ranh giới dừng lại ở vịnh
cực bắc của Biển Muối, tức tại cửa sông cực nam của Sông Giô-đanh. Đó là ranh giới
phía nam của họ. [20] Sông Giô-đanh là ranh giới phía đông của họ. Đó là sản nghiệp của
con cháu Bên-gia-min, chia theo gia tộc của họ, với các ranh giới chung quanh. [21] Khi
ấy các thành của chi tộc Bên-gia-min chia theo gia tộc của họ là Giê-ri-cô, Bết Hốc-la,
Ê-méc Kê-xi, [22] Bết A-ra-ba, Xê-ma-ra-im, Bê-tên, [23] A-vim, Pa-ra, Óp-ra, [24] Kê-pha Am-

mô-ni, Óp-ni, và Ghê-ba – mười hai thành với các làng trực thuộc các thành ấy. [25] Ghi-bê-ôn, Ra-ma, Bê-ê-rốt, [26] Mích-pê, Kê-phi-ra, Mô-za, [27] Rê-kem, Ia-pê-ên, Ta-ra-la, [28] Xê-la, Ha-ê-lép, Giê-bu, tức Giê-ru-sa-lem, Ghi-bê-a, và Ki-ri-át Giê-a-rim – mười bốn thành với các làng trực thuộc các thành ấy. Đó là sản nghiệp của con cháu Bên-gia-min, chia theo gia tộc của họ.

Giô-sua 19:1-51

[1] Chi tộc Si-mê-ôn bắt được thăm thứ nhì để nhận lấy sản nghiệp cho con cháu của Si-mê-ôn, theo các gia tộc của họ. Sản nghiệp của họ nằm trọn bên trong sản nghiệp của con cháu Giu-đa. [2] Sản nghiệp của họ gồm các thành Bê-e Sê-ba, Sê-ba, Mô-la-đa, [3] Ha-xa Su-an, Ba-la, Ê-xem, [4] Ên-tô-la, Bê-thun, Họt-ma, [5] Xích-lắc, Bết Mạc-ca-bốt, Ha-xa Su-sa, [6] Bết Lê-ba-ốt, và Sa-ru-hên – mười ba thành với các làng trực thuộc các thành ấy. [7] A-in, Rim-môn, Ê-the, và A-san – bốn thành với các làng trực thuộc các thành ấy; [8] cộng với tất cả các làng ở xa hơn quanh các thành ấy cho đến Ba-a-lát Bê-e, cũng có tên là Ra-ma ở Miền Nam. Đó là sản nghiệp của con cháu của Si-mê-ôn, chia theo các gia tộc của họ. [9] Sản nghiệp của con cháu Si-mê-ôn nằm trọn bên trong sản nghiệp của con cháu Giu-đa. Bởi vì sản nghiệp của con cháu Giu-đa quá lớn cho họ, nên con cháu của Si-mê-ôn được ban cho phần sản nghiệp nằm trọn bên trong phần sản nghiệp của chi tộc Giu-đa. [10] Chi tộc của con cháu Xê-bu-lun, theo các gia tộc của họ, bắt được thăm thứ ba để nhận lấy sản nghiệp. Ranh giới của sản nghiệp họ đến tận Sa-rít; [11] rồi ranh giới ấy đi ngược lên hướng tây, trực chỉ đến Ma-ra-la, rồi tới Đáp-bê-sết, và tiếp tục đến phía đông của Suối Giốc-nê-am. [12] Từ Sa-rít ranh giới ấy đi về hướng đông, tức hướng mặt trời mọc, đến phạm vi của Kích-lốt Ta-bô; rồi từ đó tiếp tục chạy về Đa-bê-rát, quẹo lên Gia-phia; [13] từ đó nó tiếp tục chạy dọc theo hướng đông đến Gát Hê-phe, rồi đến Ết Ka-xin, tiếp tục đến Rim-môn, rồi rẽ qua Nê-a. [14] Còn về hướng bắc, ranh giới ấy quẹo qua Han-na-thôn và chấm dứt ở Thung Lũng Íp-ta Ên. [15] Ngoài ra còn có Cạt-tát, Na-ha-lanh, Sim-rôn, I-đa-la, và Bết-lê-hem – mười hai thành với các làng trực thuộc các thành ấy. [16] Đó là sản nghiệp của con cháu Xê-bu-lun, chia theo các gia tộc của họ. Họ được chia cho các thành ấy cùng với các làng trực thuộc các thành ấy. [17] Chi tộc của con cháu I-sa-ca, theo các gia tộc của họ, bắt được thăm thứ tư để nhận lấy sản nghiệp. [18] Lãnh thổ của họ gồm Giê-rê-ên, Kê-su-lốt, Su-nam, [19] Ha-pha-ra-im, Si-ôn, A-na-ha-rát, [20] Ráp-bít, Ki-si-ôn, Ê-bê, [21] Rê-mết, Ên Gan-nim, Ên Hát-đa, Bết Pa-xê; [22] ranh giới ấy cũng chạy đến Ta-bô, Sa-ha-xu-ma, và Bết Sê-mếch, rồi ranh giới ấy chấm dứt tại Giô-đanh – mười sáu thành và các làng của các thành ấy. [23] Đó là sản nghiệp của con cháu I-sa-ca, chia theo các gia tộc của họ; họ được chia cho các thành ấy cùng với các làng trực thuộc các thành ấy. [24] Chi tộc của con cháu A-se, theo các gia tộc của họ, bắt được thăm thứ năm để nhận lấy sản nghiệp. [25] Ranh giới của họ gồm Hên-cát, Ha-li, Bê-ten, Ách-sáp, [26] A-lam-mê-léc, A-mát, và Mi-sanh.

Về hướng tây, ranh giới giáp với Cạt-mên và Si-hơ Líp-na, [27] rồi nó rẽ qua hướng đông, tiến đến Bết Đa-gôn, và tiếp tục cho đến ranh giới của Xê-bu-lun và Thung Lũng Íp-ta Ên; từ đó nó đi về hướng bắc cho đến Bết Ê-méc và Nê-i-ên; nó lại tiếp tục về hướng bắc cho đến Ca-bun, [28] Ép-rôn, Rê-hốp, Ham-môn, Ca-na, và Đại Đô Si-đôn; [29] từ đó ranh giới quay về Ra-ma, đến Ty-rơ, một thành kiên cố, rồi ranh giới quay qua Hô-sa, và chấm dứt tại bờ biển. Lãnh thổ của họ cũng bao gồm các thành Ma-ha-láp, Ách-xíp, [30] Um-ma, A-phéc, và Rê-hốp – hai mươi hai thành với các làng trực thuộc các thành ấy. [31] Đó là sản nghiệp của con cháu A-se, chia theo các gia tộc của họ; họ được chia cho các thành ấy cùng với các làng trực thuộc các thành ấy. [32] Chi tộc của con cháu Náp-ta-li, theo các gia tộc của họ, bắt được thăm thứ sáu để nhận lấy sản nghiệp. [33] Ranh giới của họ bắt đầu từ Hê-lép, từ đám sồi của Xa-a-nan-nim đi qua A-đa-mi Nê-kép, qua Giáp-nê-ên, cho đến tận miền La-cum, rồi dừng lại tại Sông Giô-đanh. [34] Kế đến ranh giới quay qua hướng tây đi về A-nốt Ta-bô, rồi từ đó đi đến Húc-cốt, giáp với ranh giới của Xê-bu-lun ở phía nam và A-se ở phía tây, và dừng lại tại Giê-hu-đa nơi bờ Sông Giô-đanh ở phía đông. [35] Các thành kiên cố trong lãnh thổ của họ là Xích-đim, Xê-rơ, Ham-mát, Rắc-cát, Kin-nê-rét, [36] A-đa-ma, Ra-ma, Ha-xơ, [37] Kê-đét, Ét-rê, Ên Ha-xơ, [38] I-rôn, Mích-đan Ên, Hô-rem, Bết A-nát, và Bết Sê-mếch – mười chín thành và các làng trực thuộc các thành ấy. [39] Đó là sản nghiệp của chi tộc con cháu Náp-ta-li, chia theo các gia tộc của họ; họ được chia cho các thành ấy cùng với các làng trực thuộc các thành ấy. [40] Chi tộc của con cháu Đan, theo các gia tộc của họ, bắt được thăm thứ bảy để nhận lấy sản nghiệp. [41] Lãnh thổ của sản nghiệp họ gồm Xô-ra, Ếch-ta-ôn, I-rơ Sê-mếch, [42] Sa-a-láp-bin, Ai-gia-lôn, Ít-la, [43] Ê-lôn, Tim-na, Éc-rôn, [44] Ên-tê-kê, Ghi-bê-thôn, Ba-a-lát, [45] Giê-hút, Bê-nê Bê-rắc, Gát Rim-môn, [46] Mê Giạc-côn, Rắc-côn, và miền dọc theo ranh giới đối ngang Giốp-pa. [47] Tuy nhiên ranh giới của lãnh thổ cho con cháu Đan rộng hơn ranh giới họ bắt thăm trúng được, vì con cháu của Đan đã đi lên và đánh Thành Lê-sem. Sau khi hạ được thành ấy, họ đã dùng gươm giết những người trong thành, chiếm lấy thành, rồi định cư luôn trong thành. Họ đổi tên của Thành Lê-sem ra Thành Đan, theo tên tổ phụ của họ. [48] Đó là sản nghiệp của con cháu Đan, chia theo các gia tộc của họ; họ được chia cho các thành ấy cùng với các làng trực thuộc các thành ấy. [49] Sau khi họ đã hoàn tất việc chia các lãnh thổ trong xứ cho nhau để làm sản nghiệp, dân I-sơ-ra-ên đã cho Giô-sua con trai của Nun một phần sản nghiệp ở giữa họ. [50] Theo lệnh CHÚA, họ cho ông cái thành ông xin: Tim-na Sê-ra, trong miền cao nguyên của Ép-ra-im. Ông xây lại thành đó và định cư ở đó. [51] Đó là những sản nghiệp mà Tư Tế Ê-lê-a-xa và Giô-sua con trai của Nun cùng các tộc trưởng của các gia tộc trong con cháu I-sơ-ra-ên đã bắt thăm để chia xứ cho nhau, trước thánh nhan CHÚA, ở cửa Lều Hội Kiến. Như thế, họ đã hoàn tất việc chia xứ.

Giô-sua 20:1-9

[1] Bấy giờ CHÚA phán với Giô-sua, [2] "Hãy nói với dân I-sơ-ra-ên, 'Hãy biệt riêng ra một số thành ẩn náu mà Ta đã phán qua Mô-sê, [3] hầu những ai ngộ sát hay vô ý làm một

người bị chết có thể chạy đến đó ẩn náu. Những thành đó sẽ trở thành những nơi trú ẩn khỏi những kẻ đòi nợ máu. [4] Khi kẻ ngộ sát chạy đến một thành nào trong các thành đó, kẻ ấy sẽ đứng ở cổng thành rồi trình bày hoàn cảnh của mình cho các vị trưởng lão của thành; người ấy sẽ được cho vào trong thành, được ban cho một chỗ ở, và sẽ ở trong thành đó với họ. [5] Nếu kẻ đòi nợ máu đuổi đến nơi, người trong thành sẽ không được trao người đến ẩn náu cho kẻ truy đuổi, bởi vì kẻ chết đã bị chết vì rủi ro và hai người trước đó vốn không có thù oán gì với nhau. [6] Kẻ ngộ sát sẽ cứ ở trong thành ấy cho đến khi được đem ra xử trước hội chúng, hoặc đến khi vị thượng tế đương nhiệm lúc đó qua đời; bấy giờ kẻ ngộ sát mới có thể trở về thành mình và nhà mình, tức thành mà kẻ ấy đã phải trốn đi.'" [7] Vậy họ biệt riêng Ca-đe ở miền Ga-li-lê trong vùng cao nguyên thuộc lãnh thổ của chi tộc Náp-ta-li, Sê-chem trong miền cao nguyên thuộc lãnh thổ của chi tộc Ép-ra-im, Ki-ri-át Ạc-ba (tức Hếp-rôn) trong miền cao nguyên thuộc lãnh thổ của chi tộc Giu-đa. [8] Còn về bên kia Sông Giô-đanh, phía đông Giê-ri-cô, họ biệt riêng Bê-xê trong vùng đồng hoang ở miền đồng bằng thuộc lãnh thổ của chi tộc Ru-bên, Ra-mốt ở Ghi-lê-át thuộc lãnh thổ của chi tộc Gát, và Gô-lan ở Ba-san thuộc lãnh thổ của chi tộc Ma-na-se. [9] Đó là các thành được biệt riêng ra cho toàn dân I-sơ-ra-ên và cho những kiều dân sống ở giữa họ, để ai vô tình gây thiệt mạng cho một người nào có thể chạy đến ẩn náu, hầu khỏi chết dưới tay kẻ đòi nợ máu, cho đến khi có cuộc xử án trước hội chúng.

Giô-sua 21:1-45

[1] Bấy giờ các trưởng tộc của người Lê-vi đến gặp Tư Tế Ê-lê-a-xa, Giô-sua con trai của Nun, và các trưởng tộc của dân I-sơ-ra-ên [2] tại Si-lô trong xứ Ca-na-an và nói với họ, "CHÚA đã truyền qua Mô-sê bảo phải cho chúng tôi một số thành để chúng tôi ở, cùng với những đồng cỏ cho các đàn súc vật của chúng tôi." [3] Vậy theo lịnh của CHÚA, dân I-sơ-ra-ên đã lấy từ sản nghiệp của mình cho người Lê-vi những thành sau đây cùng với đồng cỏ của các thành ấy: [4] Một số gia tộc của con cháu Kê-hát, tức những người Lê-vi thuộc dòng dõi của Tư Tế A-rôn, đã bắt thăm và nhận được mười ba thành trong lãnh thổ của các chi tộc Giu-đa, Si-mê-ôn, và Bên-gia-min. [5] Những người còn lại của con cháu Kê-hát bắt thăm và nhận được mười thành từ các gia tộc của chi tộc Ép-ra-im, chi tộc Đan, và nửa chi tộc Ma-na-se. [6] Các con cháu Ghẹt-sôn bắt thăm nhận được mười ba thành từ các gia tộc của chi tộc I-sa-ca, chi tộc A-se, chi tộc Náp-ta-li, và nửa chi tộc Ma-na-se ở vùng Ba-san. [7] Các con cháu của Mê-ra-ri theo các gia tộc của họ nhận được mười hai thành từ chi tộc Ru-bên, chi tộc Gát, và chi tộc Xê-bu-lun. [8] Đó là các thành và những đồng cỏ trực thuộc các thành ấy mà dân I-sơ-ra-ên đã dùng cách bắt thăm để chia cho người Lê-vi, như CHÚA đã truyền qua Mô-sê. [9] Người ta lấy từ lãnh thổ của chi tộc Giu-đa và chi tộc Si-mê-ôn mà ban những thành được nêu đích danh sau đây [10] cho các gia tộc của Kê-hát, con cháu của A-rôn, những hậu tự của Lê-vi, vì họ được trúng thăm trước hết. [11] Người ta ban cho họ Ki-ri-át Ạc-ba (Ạc-ba là cha của A-nác), tức là Hếp-rôn, trong miền cao nguyên của Giu-đa cùng với những đồng cỏ chung quanh thành ấy. [12] Nhưng những đồng ruộng của thành và các làng trực thuộc

thành thì đã được ban cho Ca-lép con trai Giê-phu-nê để ông ấy làm sở hữu chủ. [13] Người ta ban cho con cháu của Tư Tế A-rôn Thành Hếp-rôn, tức thành đã được biệt riêng ra làm thành ẩn náu cho kẻ ngộ sát, với các đồng cỏ của thành ấy, Líp-na với các đồng cỏ của thành ấy, [14] Giát-tia với các đồng cỏ của thành ấy, Ếch-tê-mô-a với các đồng cỏ của thành ấy, [15] Hô-lôn với các đồng cỏ của thành ấy, Đê-bi với các đồng cỏ của thành ấy, [16] A-in với các đồng cỏ của thành ấy, Giút-ta với các đồng cỏ của thành ấy, và Bết Sê-mếch với các đồng cỏ của thành ấy. Hai chi tộc đó cho họ chín thành. [17] Còn chi tộc Bên-gia-min cũng ban cho họ Ghi-bê-ôn với các đồng cỏ của thành ấy, Ghê-ba với các đồng cỏ của thành ấy, [18] A-na-thốt với các đồng cỏ của thành ấy, và Anh-môn với các đồng cỏ của thành ấy – bốn thành. [19] Như vậy số các thành với các đồng cỏ của các thành ấy được ban cho các con cháu của Tư Tế A-rôn là mười ba thành. [20] Ngoài ra, các con cháu còn lại của Kê-hát, trong các gia tộc của Kê-hát, thuộc dòng dõi của Lê-vi, được chia cho các thành khác trong lãnh thổ của chi tộc Ép-ra-im. [21] Người ta ban cho họ Thành Sê-chem, tức thành đã được biệt riêng ra làm thành ẩn náu cho kẻ ngộ sát, với các đồng cỏ của thành ấy trên miền cao nguyên của Ép-ra-im, Ghê-xe với các đồng cỏ của thành ấy, [22] Kíp-xa-im với các đồng cỏ của thành ấy, và Bết Hô-rôn với các đồng cỏ của thành ấy – bốn thành. [23] Chi tộc Đan cũng chia cho họ: Ên-tê-ke với các đồng cỏ của thành ấy, Ghi-bê-thôn với các đồng cỏ của thành ấy, [24] Ai-gia-lôn với các đồng cỏ của thành ấy, Gát Rim-môn với các đồng cỏ của thành ấy – bốn thành. [25] Nửa chi tộc Ma-na-se cũng cho họ Ta-a-nách với các đồng cỏ của thành ấy và Gát Rim-môn với các đồng cỏ của thành ấy – hai thành. [26] Như vậy tất cả các thành đã chia cho các con cháu còn lại của Kê-hát là mười thành với các đồng cỏ của các thành ấy. [27] Còn các con cháu của Ghẹt-sôn, một trong các tộc họ của người Lê-vi, thì phân nửa của chi tộc Ma-na-se chia cho họ Gô-lan ở Ba-san, tức thành đã được biệt riêng ra làm thành ẩn náu cho kẻ ngộ sát, với các đồng cỏ của thành ấy, và Bê Ếch-tê-ra với các đồng cỏ của thành ấy – hai thành. [28] Chi tộc I-sa-ca cũng chia cho họ Ki-si-ôn với các đồng cỏ của thành ấy, Đa-bê-rát với các đồng cỏ của thành ấy, [29] Giạc-mút với các đồng cỏ của thành ấy, Ên Gan-nim với các đồng cỏ của thành ấy – bốn thành. [30] Chi tộc A-se chia cho họ Mi-sanh với các đồng cỏ của thành ấy, Áp-đôn với các đồng cỏ của thành ấy, [31] Hên-cát với các đồng cỏ của thành ấy, và Rê-hốp với các đồng cỏ của thành ấy – bốn thành. [32] Chi tộc Náp-ta-li cũng chia cho họ Ca-đe ở Ga-li-lê, tức thành đã được biệt riêng ra làm thành ẩn náu cho kẻ ngộ sát, với các đồng cỏ của thành ấy Ham-mốt Đô với các đồng cỏ của thành ấy, và Cạc-tan với các đồng cỏ của thành ấy – ba thành. [33] Tổng số các thành chia cho các gia tộc của con cháu Ghẹt-sôn là mười ba thành với các đồng cỏ của các thành ấy. [34] Đối với các con cháu còn lại của người Lê-vi, tức các gia tộc của Mê-ra-ri, thì chi tộc Xê-bu-lun chia cho họ Giốc-nê-am với các đồng cỏ của thành ấy, Cạc-ta với các đồng cỏ của thành ấy, [35] Đim-na với các đồng cỏ của thành ấy, Na-ha-lanh với các đồng cỏ của thành ấy – bốn thành. [36] Chi tộc Ru-bên chia cho họ Bê-xê với các đồng cỏ của thành ấy, Gia-xa với các đồng cỏ của thành ấy, [37] Kê-đê-mốt với các đồng cỏ của thành ấy, và Mê-pha-át với các đồng cỏ của thành ấy – bốn thành. [38] Chi tộc Gát chia cho họ Ra-mốt ở Ghi-lê-át, tức thành đã được biệt riêng ra làm thành ẩn náu cho kẻ ngộ sát, với các đồng cỏ của thành ấy, Ma-ha-na-im với các đồng cỏ của thành ấy, [39] Hếch-bôn với các đồng cỏ của thành ấy, Gia-xe với các đồng cỏ của thành ấy – bốn thành cả thảy. [40] Vậy các thành được chia cho các gia tộc của con cháu Mê-ra-ri, những người còn lại của các gia tộc người Lê-vi, và họ được chia cho mười hai thành cả thảy. [41] Các thành của người Lê-vi ở trong lãnh thổ của dân

I-sơ-ra-ên cả thảy là bốn mươi tám thành với các đồng cỏ của các thành ấy. [42] Mỗi thành trong các thành ấy đều có các đồng cỏ chung quanh; thành nào cũng có các đồng cỏ như thế. [43] Vậy CHÚA đã ban cho I-sơ-ra-ên tất cả xứ mà Ngài đã thề với tổ tiên của họ để ban cho họ. Họ đã chiếm lấy xứ ấy và định cư trong xứ ấy. [44] CHÚA cho họ được an nghỉ mọi phía như Ngài đã thề với tổ tiên của họ. Trong số tất cả các kẻ thù của họ, không một kẻ thù nào chống nổi họ, vì CHÚA đã trao tất cả kẻ thù của họ vào trong tay họ. [45] Không một lời hứa tốt đẹp nào mà CHÚA đã hứa với nhà I-sơ-ra-ên là không thành tựu. Tất cả đều được thực hiện.

Giô-sua 22:1-34

[1] Bấy giờ Giô-sua triệu tập những người Ru-bên, những người Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se lại [2] và nói với họ, "Anh em đã vâng giữ mọi điều mà Mô-sê tôi tớ CHÚA đã truyền cho anh em, và anh em cũng đã vâng lời tôi trong mọi sự tôi đã truyền cho anh em. [3] Anh em đã không bỏ các anh em mình. Cho đến nay, đã nhiều ngày rồi anh em đã cẩn thận vâng giữ mọi mạng lịnh của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh em. [4] Bây giờ, CHÚA, Đức Chúa Trời của anh em, đã ban cho anh chị em của anh em được an nghỉ như Ngài đã hứa với họ. Vậy bây giờ hãy trở về trại của anh em trong phần đất mà anh em đã làm chủ, nơi Mô-sê tôi tớ CHÚA đã ban cho anh em phía bên kia Sông Giô-đanh. [5] Khá cẩn thận vâng giữ điều răn và luật pháp mà Mô-sê, tôi tớ CHÚA, đã truyền cho anh em: Hãy yêu kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh em, bước đi trong mọi đường lối Ngài, vâng giữ các điều răn Ngài, bám chặt lấy Ngài, và phục vụ Ngài một cách hết lòng và hết linh hồn mình." [6] Vậy Giô-sua chúc phước cho họ rồi tiễn họ lên đường, và họ đã trở về trại của họ. [7] Lúc ấy phân nửa của chi tộc Ma-na-se đã được Mô-sê ban cho phần sản nghiệp ở Ba-san, còn phân nửa kia được Giô-sua ban cho phần sản nghiệp bên cạnh các anh chị em họ trong miền đất ở phía tây Sông Giô-đanh. Giô-sua đã tiễn họ lên đường và chúc phước cho họ. [8] Ông nói với họ, "Hãy trở về trại của anh em, mang theo nhiều của cải, rất nhiều súc vật, bạc, vàng, đồng, sắt, và vô số quần áo. Hãy chia sẻ những chiến lợi phẩm lấy được của quân thù cho bà con của anh em." [9] Vậy người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se đi về. Họ từ giã dân I-sơ-ra-ên tại Si-lô, trong xứ Ca-na-an để về xứ Ghi-lê-át, phần đất của họ mà họ đã nhận làm sản nghiệp theo lịnh của CHÚA đã truyền qua Mô-sê. [10] Khi họ đến Ghê-li-lốt, một địa điểm ở gần bờ Sông Giô-đanh, vẫn còn trong ranh giới của xứ Ca-na-an, người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se xây tại đó, bên bờ Sông Giô-đanh, một bàn thờ rất đồ sộ. [11] Dân I-sơ-ra-ên nghe báo rằng người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se đã xây một bàn thờ ở ranh giới của xứ Ca-na-an, tại Ghê-li-ốt, gần bờ Sông Giô-đanh, trong ranh giới thuộc về dân I-sơ-ra-ên. [12] Khi người I-sơ-ra-ên nghe tin ấy, toàn thể hội chúng I-sơ-ra-ên tập họp tại Si-lô để đi lên đánh họ. [13] Bấy giờ dân I-sơ-ra-ên sai Tư Tế Phi-nê-a con trai Ê-lê-a-xa đến gặp người Ru-bên,

người Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se trong xứ Ghi-lê-át. [14] Đi với ông có mười thủ lãnh, mỗi người là thủ lãnh của một chi tộc trong I-sơ-ra-ên, mỗi người là tộc trưởng của chi tộc mình trong I-sơ-ra-ên. [15] Phái đoàn ấy đến gặp người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se trong xứ Ghi-lê-át và nói với họ: [16] "Toàn thể hội chúng của CHÚA nói rằng, 'Điều gì đã xui khiến anh em phạm tội phản bội Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên mà ngày nay anh em lại quay bỏ Ngài và không theo CHÚA nữa? Tại sao ngày nay anh em có thể xây cho mình một bàn thờ để chống lại CHÚA như vậy? [17] Tội chúng ta đã phạm tại Pê-ô cho đến nay vẫn chưa tẩy sạch được. Vì tội ấy mà tai họa đã giáng xuống trên hội chúng của CHÚA. Đó nào phải là việc nhỏ sao? [18] Điều gì đã làm cho anh em phải quyết định rằng ngày nay anh em không còn muốn theo CHÚA nữa? Nếu ngày nay anh em phản bội CHÚA, thì ngày mai cơn giận của CHÚA ắt sẽ nổi lên nghịch lại cả hội chúng I-sơ-ra-ên. [19] Còn nếu anh em cho rằng xứ anh em đang ở bị ô uế, thì hãy dọn qua bên xứ của CHÚA, nơi Đền Tạm của CHÚA được dựng, rồi nhận lấy phần sản nghiệp cho mình ở giữa chúng tôi. Xin anh em chớ phản bội CHÚA hay chống lại chúng tôi bằng cách xây cho anh em một bàn thờ khác hơn bàn thờ để thờ CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng ta. [20] Không phải A-can con trai Xê-ra đã bất trung trong việc lấy những gì đã được biệt riêng ra thánh đến nỗi đã làm cho cơn thịnh nộ giáng xuống trên toàn thể hội chúng I-sơ-ra-ên sao? Và xin nhớ rằng không phải chỉ một mình ông ấy bị phạt chết vì tội của mình đâu!'" [21] Bấy giờ người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se trả lời với các thủ lãnh của các chi tộc I-sơ-ra-ên, [22] "CHÚA là Đức Chúa Trời của các thần! CHÚA là Đức Chúa Trời của các thần! Ngài biết rõ. Nguyện I-sơ-ra-ên cũng sẽ biết rõ. Nếu đây là một hình thức phản loạn hay là cách chối bỏ đức tin nơi CHÚA, nguyện Ngài đừng cứu chúng tôi hôm nay, [23] vì chúng tôi đã xây dựng một bàn thờ để lìa bỏ và không theo CHÚA nữa; hoặc nếu chúng tôi đã xây dựng bàn thờ ấy để sẽ dâng trên đó các của lễ thiêu, các của lễ chay, và các của lễ cầu an, nguyện chính CHÚA sẽ phạt chúng tôi. [24] Thưa không, chúng tôi xây dựng bàn thờ ấy vì chúng tôi lo sợ rằng sau nầy con cháu anh em có thể nói với con cháu chúng tôi, 'Các người có liên hệ gì với CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên chăng? [25] Vì CHÚA đã lấy Sông Giô-đanh làm ranh giới để phân biệt giữa chúng tôi và các người, nên các người, là người Ru-bên và người Gát, không có phần gì với CHÚA cả.' Như thế con cháu anh em có thể làm cho con cháu chúng tôi bỏ CHÚA mà không kính thờ Ngài nữa. [26] Vì lo sợ như thế nên chúng tôi đã nói với nhau, 'Chúng ta phải xây một bàn thờ, không phải để dâng của lễ thiêu, cũng không phải để dâng các sinh tế, [27] nhưng để làm chứng giữa chúng tôi và anh em, cùng giữa các con cháu của các thế hệ kế tiếp chúng ta rằng chúng tôi cũng phục vụ CHÚA trước thánh nhan Ngài bằng các của lễ thiêu, các sinh tế, và các của lễ cầu an, để trong tương lai con cháu anh em sẽ không thể nói với con cháu chúng tôi rằng, "Các người không có phần gì với CHÚA cả."' [28] Chúng tôi đã nghĩ rằng, nếu trong tương lai có ai đó nói với chúng tôi hoặc nói với con cháu chúng tôi như thế, thì chúng tôi có thể đáp lại rằng, 'Hãy xem đây, bàn thờ nầy giống y hệt bàn thờ của CHÚA mà tổ tiên chúng ta đã xây dựng. Bàn thờ nầy không phải để dâng các

của lễ thiêu, cũng không phải để dâng các sinh tế, mà để làm chứng giữa chúng tôi và anh chị em.' 29 Chúng tôi không hề có ý phản loạn chống lại CHÚA, mà ngày nay quay bỏ Ngài, không theo CHÚA nữa, rồi xây cho mình một bàn thờ để dâng trên đó các của lễ thiêu, các của lễ chay, hay các sinh tế, khác với bàn thờ của CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng ta, ở phía trước Đền Tạm đâu." 30 Khi Tư Tế Phi-nê-a và các thủ lãnh của hội chúng, tức những vị lãnh đạo các chi tộc I-sơ-ra-ên, đi với ông nghe những lời của người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se nói với họ, họ lấy làm mát dạ. 31 Tư Tế Phi-nê-a con trai Ê-lê-a-xa nói với người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se, "Hôm nay chúng ta biết CHÚA thật đang ngự giữa chúng ta, vì anh em không có ý phản bội CHÚA. Quả thật, anh em đã cứu dân I-sơ-ra-ên khỏi tay CHÚA." 32 Sau đó Tư Tế Phi-nê-a con trai Ê-lê-a-xa và các thủ lãnh từ giã người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi tộc Ma-na-se, trở về xứ Ca-na-an. Họ đến với dân I-sơ-ra-ên và tường trình cho họ những gì họ đã ghi nhận. 33 Lời tường trình đó làm hài lòng dân I-sơ-ra-ên. Dân I-sơ-ra-ên dâng lời ca ngợi Đức Chúa Trời và không bàn đến việc tham chiến để tàn phá lãnh thổ của người Ru-bên và người Gát đã định cư nữa. 34 Người Ru-bên và người Gát gọi bàn thờ ấy là "Chứng Tích" vì họ bảo rằng, "Bàn thờ ấy sẽ làm một chứng tích ở giữa chúng tôi rằng CHÚA là Đức Chúa Trời."

Giô-sua 23:1-16

1 Một thời gian khá lâu trôi qua, CHÚA đã ban cho I-sơ-ra-ên được an nghỉ và khỏi phải đối phó với mọi quân thù chung quanh. Bấy giờ Giô-sua đã già và cao tuổi. 2 Giô-sua triệu tập toàn thể I-sơ-ra-ên lại, tức các vị trưởng lão, các thủ lãnh, các quan xét, và các vị chỉ huy. Ông nói với họ: "Bây giờ tôi đã già và cao tuổi. 3 Anh chị em đã chứng kiến thể nào CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã làm cho tất cả các dân đó vì cớ anh chị em; CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã chiến đấu cho anh chị em. 4 Này, tôi đã cho bắt thăm chia xứ của các dân còn sót lại và xứ của các dân đã bị tôi tiêu diệt từ bờ Sông Giô-đanh đến Biển Lớn ở phía tây cho các chi tộc của anh chị em làm sản nghiệp. 5 CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ đánh lui chúng trước mặt anh chị em và loại trừ chúng khỏi mắt anh chị em. Anh chị em sẽ chiếm lấy xứ của chúng như CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã hứa với anh chị em. 6 Vì thế anh chị em phải hết sức cẩn thận vâng giữ và làm theo mọi điều đã chép trong sách luật pháp của Mô-sê; chớ quay khỏi mọi điều ấy, dù qua bên phải hoặc bên trái, 7 để anh chị em sẽ không bị đồng hóa với các dân còn sót lại giữa anh chị em. Anh chị em chớ nhắc đến tên các thần của chúng, hoặc nhân danh các thần ấy mà thề, hoặc sấp mình xuống thờ lạy các thần ấy. 8 Nhưng anh chị em phải bám chặt lấy CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, như anh chị em đã làm cho đến ngày nay. 9 Vì CHÚA đã đánh đuổi những dân lớn và mạnh đi khỏi mặt anh chị em. Còn về phần anh chị em, đến ngày nay vẫn không ai có thể chống nổi anh chị em. 10 Một người trong anh chị em có thể đánh đuổi một ngàn

người bỏ chạy, bởi vì chính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, chiến đấu cho anh chị em, như Ngài đã hứa với anh chị em. [11] Vậy, hãy hết sức cẩn thận yêu kính CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em. [12] Vì nếu anh chị em quay lại và kết hiệp với những kẻ còn sót lại của các dân đang ở giữa anh chị em, nếu anh chị em dựng vợ gả chồng với chúng, tức cưới phụ nữ của chúng làm vợ và gả con gái của mình cho chúng, [13] thì anh chị em khá biết chắc rằng CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, sẽ không tiếp tục đuổi các dân ấy đi khỏi mắt anh chị em đâu; nhưng chúng sẽ trở thành một cạm bẫy và một bẫy sập để bắt lấy anh chị em, một roi dây có móc sắt quất vào hông anh chị em, và những cây gai châm vào mắt anh chị em, cho đến khi anh chị em bị diệt mất khỏi xứ tốt đẹp mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã ban cho anh chị em. [14] Bây giờ tôi sắp sửa đi qua con đường mà mọi loài trên đất đều phải đi. Từ trong đáy lòng và trong linh hồn anh chị em, tất cả anh chị em đều biết rõ rằng mọi điều tốt đẹp mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã hứa với anh chị em, thì không một điều nào Ngài không thực hiện. Tất cả đều được ứng nghiệm cho anh chị em; không điều nào là không được thực hiện. [15] Nhưng giống như mọi điều tốt đẹp mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã hứa cho anh chị em đều được thực hiện cho anh chị em, thì CHÚA cũng sẽ đem mọi điều dữ đến với anh chị em cho đến khi Ngài tiêu diệt anh chị em khỏi xứ tốt đẹp nầy mà CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, đã ban cho anh chị em, [16] nếu anh chị em vi phạm giao ước của CHÚA, Đức Chúa Trời của anh chị em, mà Ngài đã truyền cho anh chị em phải giữ, và nếu anh chị em đi, phục vụ các thần khác, và sấp mình xuống thờ lạy chúng. Cơn giận của CHÚA ắt sẽ nổi phừng lên nghịch lại anh chị em, rồi anh chị em sẽ chóng bị diệt mất khỏi xứ tốt đẹp mà Ngài đã ban cho anh chị em."

Giô-sua 24:1-33

[1] Bấy giờ Giô-sua triệu tập tất cả chi tộc của dân I-sơ-ra-ên lại tại Sê-chem. Ông mời các vị trưởng lão, các thủ lãnh, các quan xét, và các vị chỉ huy của I-sơ-ra-ên đến, rồi ông trình diện họ trước mặt Đức Chúa Trời. [2] Kế đó Giô-sua nói với toàn dân: "CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên phán thế nầy: 'Thuở xưa, tổ tiên của các ngươi, Tê-ra cha của Áp-ra-ham và cha của Na-hô, sống ở bên kia Sông Cả và thờ các thần khác. [3] Ta đã đem Áp-ra-ham tổ phụ các ngươi từ bên kia Sông Cả, rồi dẫn nó qua khắp xứ Ca-na-an và làm cho dòng dõi nó trở nên đông đúc. Ta ban cho nó I-sác; [4] Ta ban cho I-sác hai con là Gia-cốp và Ê-sau. Ta ban cho Ê-sau miền cao nguyên Sê-i-rơ để làm sản nghiệp, nhưng Gia-cốp và các con cháu nó đi xuống Ai-cập. [5] Bấy giờ Ta đã sai Mô-sê và A-rôn, và Ta cũng đã sai các tai họa đến với Ai-cập để đánh phạt chúng; sau đó Ta đã đem các ngươi ra đi. [6] Khi Ta đem tổ tiên các ngươi ra khỏi Ai-cập, các ngươi đi đến bờ biển. Người Ai-cập dùng xe chiến mã và kỵ binh đuổi theo tổ tiên các ngươi đến tận Hồng Hải. [7] Khi họ kêu cầu với CHÚA, Ta đã cho bóng tối đến ngăn cách giữa

các ngươi và người Ai-cập, sau đó Ta đã dùng nước biển phủ trên chúng và chôn vùi chúng. Chính mắt các người đã thấy những gì Ta làm cho người Ai-cập. Sau đó các ngươi đã sống trong đồng hoang một thời gian khá lâu. [8] Kế đó, Ta đã đem các ngươi ra khỏi xứ của dân A-mô-ri, tức dân sống ở bên kia Sông Giô-đanh. Chúng đã giao chiến với các ngươi, nhưng Ta đã trao chúng vào tay các ngươi. Các ngươi đã chiếm lấy xứ sở của chúng, và Ta đã tiêu diệt chúng trước mắt các ngươi. [9] Khi ấy Ba-lác con trai Xíp-pô ở Mô-áp kéo quân ra đánh I-sơ-ra-ên. Nó sai người đi mời Ba-la-am con trai Bê-ô đến nguyền rủa các ngươi, [10] nhưng Ta không muốn nhậm lời của Ba-la-am, nên nó phải chúc phước cho các ngươi, và Ta đã cứu các ngươi khỏi tay Ba-lác. [11] Khi các ngươi đi qua Sông Giô-đanh và tiến đến Giê-ri-cô, dân Giê-ri-cô đã nghinh chiến với các ngươi, cũng có các dân A-mô-ri, dân Pê-ri-xi, dân Ca-na-an, dân Hít-ti, dân Ghi-ga-si, dân Hi-vi, và dân Giê-bu-si ra đánh các ngươi, nhưng Ta đã trao tất cả chúng vào tay các ngươi. [12] Ta đã sai ong độc đi trước các ngươi. Chúng đã đuổi hai vua của dân A-mô-ri trước mắt các ngươi. Ấy là chúng đã làm điều đó, chứ không phải do cung tên của các ngươi. [13] Ta đã ban cho các ngươi xứ sở mà các ngươi không phải lao động vất vả mới có được, và các thành mà các ngươi không phải bỏ công xây cất. Các ngươi đã sống trong các thành ấy. Các ngươi đã ăn trái của những vườn nho và những vườn ô-liu mà các ngươi không trồng.' [14] Vậy bây giờ anh chị em hãy kính sợ CHÚA, hãy thờ Ngài một cách chân thành và trung tín. Hãy bỏ các thần mà tổ phụ anh chị em đã thờ bên kia Sông Cả và trong đất Ai-cập; anh chị em hãy thờ chỉ một mình CHÚA mà thôi. [15] Bây giờ nếu anh chị em không muốn thờ CHÚA, hôm nay hãy chọn lấy thần nào mình muốn thờ, hoặc các thần tổ tiên anh chị em đã thờ bên kia Sông Cả, hoặc các thần của dân A-mô-ri trong xứ anh chị em đang sống đây, nhưng tôi và gia đình tôi, chúng tôi sẽ thờ CHÚA." [16] Bấy giờ dân trả lời, "Không đời nào chúng tôi bỏ CHÚA mà thờ các thần khác đâu, [17] bởi vì chính CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng tôi, đã đem chúng tôi và tổ tiên chúng tôi lên từ xứ Ai-cập, ra khỏi nhà nô lệ, và đã làm những việc lớn lao lạ lùng trước mắt chúng tôi. Ngài đã bảo vệ chúng tôi suốt cuộc hành trình mà chúng tôi đã đi qua, giữa mọi dân mà chúng tôi đã đi xuyên qua. [18] Ngoài ra, CHÚA còn đuổi khỏi mắt chúng tôi mọi dân, kể cả dân A-mô-ri đã sống trong xứ. Vì thế, chúng tôi sẽ tiếp tục thờ CHÚA, vì Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi." [19] Nhưng Giô-sua nói với dân, "Anh chị em sẽ không thể thờ CHÚA đâu, bởi vì Ngài là Đức Chúa Trời thánh khiết, và là Đức Chúa Trời ghen tương. Ngài sẽ không tha thứ những vi phạm và những tội lỗi của anh chị em đâu. [20] Nếu anh chị em bỏ CHÚA mà thờ các thần khác, Ngài sẽ quay lại làm hại anh chị em và tiêu diệt anh chị em, mặc dù trước đó Ngài đã ban phước cho anh chị em." [21] Nhưng dân đáp với Giô-sua, "Không đâu, chúng tôi quyết chỉ thờ CHÚA mà thôi!" [22] Bấy giờ Giô-sua nói với dân, "Vậy anh chị em hãy làm các nhân chứng cho chính mình để xác nhận rằng chính anh chị em đã chọn CHÚA, để chỉ thờ Ngài." Họ đáp, "Chúng tôi xin làm các nhân chứng ấy." [23] Ông nói, "Vậy hãy dẹp bỏ tất cả các thần của các dân ngoại khỏi giữa anh chị em và hãy hướng lòng của anh chị em về CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên." [24] Dân đáp với Giô-sua, "Chúng tôi sẽ

thờ CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng tôi, và chúng tôi sẽ vâng lời Ngài." [25] Vậy ngày hôm đó Giô-sua lập một giao ước với dân và lập những luật lệ và mạng lịnh với họ tại Sê-chem. [26] Giô-sua ghi những lời đó trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời; rồi ông lấy một tảng đá lớn và dựng nó lên dưới cây sồi trong nơi thánh của CHÚA. [27] Giô-sua nói với toàn dân, "Này, tảng đá nầy sẽ làm chứng cho chúng ta, vì nó đã nghe mọi lời CHÚA phán với chúng ta, vì thế nó sẽ làm chứng cho chúng ta nếu chúng ta phản bội Đức Chúa Trời của chúng ta." [28] Sau đó Giô-sua tiễn họ trở về sản nghiệp của họ. [29] Sau các việc đó, Giô-sua con trai của Nun, tôi tớ của CHÚA, qua đời. Ông hưởng thọ một trăm mười tuổi. [30] Người ta chôn ông trong sản nghiệp của ông ở Tim-nát Sê-ra, trong vùng cao nguyên của Ép-ra-im, nằm về phía bắc Núi Ga-ách. [31] Dân I-sơ-ra-ên thờ phượng CHÚA suốt đời của Giô-sua và suốt đời của tất cả các vị trưởng lão sống sau Giô-sua và biết rõ mọi điều CHÚA đã làm cho I-sơ-ra-ên. [32] Hài cốt của Giô-sép mà dân I-sơ-ra-ên đã đem từ Ai-cập lên cũng được chôn tại Sê-chem trong phần đất mà Gia-cốp đã mua của con cháu Ha-mô cha của Sê-chem với giá một trăm miếng bạc. Nơi đó đã trở thành gia sản của con cháu Giô-sép. [33] Sau đó, Ê-lê-a-xa con trai A-rôn cũng qua đời. Người ta chôn ông tại Ghi-bê-a, thành của Phi-nê-a con trai ông; đó là thành người ta đã ban cho Phi-nê-a trong vùng cao nguyên của Ép-ra-im.